



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG



**“DỰ THẢO”**

**TÀI LIỆU PHIÊN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**  
**2018**

*Đà Nẵng, ngày 24 tháng 4 năm 2018*

## MỤC LỤC

STT	Nội dung
	Chương trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2018
<b>Phần I</b>	<b>Quy chế làm việc và Quy chế đề cử thành viên Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018</b>
<b>Phần II</b>	<b>Các báo cáo thông qua Đại hội</b>
	1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 & Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2018
	2. Báo cáo Kết quả SXKD năm 2017 & Kế hoạch SXKD năm 2018 và Định hướng phát triển năm 2018
	3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 & Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018
<b>Phần III</b>	<b>Các Tờ trình thông qua Đại hội</b>
	1. Tờ trình báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán
	2. Tờ trình trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018
	3. Tờ trình báo cáo quỹ lương đề xuất tổng mức thù lao HĐQT, BKS và Ban điều hành năm 2018
	4. Tờ trình lựa chọn tổ chức kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018
	5. Tờ trình thông qua Phương án phát hành cổ phiếu tăng Vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu
	6. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo quy định mới của Nhà nước
	7. Tờ trình về đề cử kiểm soát viên không chuyên trách
<b>Phần IV</b>	<b>Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018</b>
<b>Phần V</b>	<b>Các tài liệu khác liên quan</b>
	1. Bảng so sánh các nội dung điều chỉnh trong Điều lệ cũ và mới
	2. Dự thảo Điều lệ mới
	3. Dự thảo Quy chế nội bộ và quản trị Công ty
	4. Thông báo mời họp
	5. Ủy quyền tham dự Đại hội
	6. Các hồ sơ liên quan đến đề cử thành viên BKS

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG**

- **Thời gian:** Từ 7h30 ngày 24 tháng 4 năm 2018
- **Địa điểm:** Hội trường Leo, Tầng 4, Khách sạn Minh Toàn Galaxy  
Số 306 đường 2/9, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

<b>Thời gian Dự kiến</b>	<b>Nội dung</b>
<i>7h30 - 8h00</i>	<b>I. Phần thủ tục</b>
	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đón tiếp đại biểu, cổ đông</li> <li>2. Phát tài liệu Đại hội</li> </ol>
<i>8h00 – 8h15</i>	<b>II. Phần khai mạc</b>
	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Ổn định tổ chức, Chào cờ, giới thiệu thành phần tham dự</li> <li>2. Giới thiệu và biểu quyết thông qua: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đoàn chủ tịch</li> <li>+ Thư ký Đại hội</li> <li>+ Tổ kiểm phiếu</li> </ul> </li> <li>3. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông</li> <li>4. Thông qua chương trình tại Đại hội, Quy chế làm việc tại Đại hội và Quy chế đề cử thành viên BKS</li> </ol>
<i>8h15 – 8h45</i>	<b>III. Nội dung báo cáo và các Tờ trình</b>
	<p><b>A. Báo cáo:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017&amp;Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2018</li> <li>2. Báo cáo Kết quả SXKD năm 2017&amp;Kế hoạch SXKD năm 2018 và Định hướng phát triển năm 2016-2021</li> <li>3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017&amp;Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018</li> </ol> <p><b>B. Nội dung các Tờ trình:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tờ trình báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán</li> <li>2. Tờ trình trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận năm</li> <li>3. Tờ trình đề xuất tổng mức thù lao HĐQT, BKS và Ban điều hành năm 2018</li> </ol>

	<p>4. Tờ trình lựa chọn tổ chức kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018</p> <p>5. Tờ trình thông qua Phương án phát hành cổ phiếu tăng Vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu</p> <p>6. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung điều lệ và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo quy định mới của Nhà nước</p> <p>7. Tờ trình về đề cử kiểm soát viên không chuyên trách</p>
8h45-9h15	<b>IV. Thảo luận và biểu quyết thông qua</b>
	<p>1. Các ý kiến biểu quyết của cổ đông</p> <p>2. Biểu quyết thông qua các nội dung</p> <p>- Biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết</p>
9h15 -9h30	<b>V. Bầu cử thành viên Ban kiểm soát</b>
	<p>1. Hướng dẫn bầu cử thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách</p> <p>2. Tiến hành bỏ phiếu</p>
9h30 – 10h00	<b>Nghỉ giải lao: Tiệc trà</b>
10h00 – 11h15	<b>VI. Phần bế mạc</b>
	<p>1. Thông qua biên bản kết quả kiểm phiếu</p> <p>2. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội</p> <p>3. Thành viên BKS không chuyên trách ra mắt Đại hội</p> <p>4. Tuyên bố bế mạc Đại hội</p>



**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG**

# **PHẦN I**

## **QUY CHẾ LÀM VIỆC & THỂ LỆ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

*Đà Nẵng, ngày 24 tháng 4 năm 2018*

**QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ THẺ LỆ BIỂU QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG**

**CHƯƠNG I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi áp dụng**

Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng.

**Điều 2.** Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội, thể lệ biểu quyết.

**Điều 3.** Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**CHƯƠNG II  
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

**Điều 4. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông**

1. Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông sở hữu cổ phần Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng, người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

a/ Cổ đông, người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Giấy Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu;
- Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

b/ Đăng ký tham dự Đại hội: Cổ đông hoặc người được ủy quyền xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu Đại hội, một thẻ biểu quyết chung và một phiếu biểu quyết gồm 4 nội dung chính biểu quyết tại Đại hội; trong đó:

**- Thẻ biểu quyết chung (màu hồng):**

Thẻ này dùng để thông qua các nội dung sau đây:

- Biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội;
- Biểu quyết thông qua Quy chế làm việc và Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội;

- Biểu quyết thông qua Chương trình làm việc của Đại hội; Biên bản Nghị quyết Đại hội và một số vấn đề phát sinh ngay tại Đại hội.

Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội để lấy ý kiến biểu quyết: Tán thành hoặc Không tán thành và không có ý kiến đối với từng nội dung nêu trên, tương ứng mỗi nội dung được sự đồng ý tán thành từ 51% hoặc 65% số cổ phần được quyền biểu quyết tham dự đại hội thì nội dung đó được thông qua và tiếp tục lấy ý kiến cho nội dung không tán thành, không có ý kiến.

- **Phiếu biểu quyết (màu trắng)** thể hiện các nội dung chính trong Đại hội lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông và được cổ đông bỏ phiếu tại hòm phiếu sau khi kết thúc các nội dung đã biểu quyết thông qua để Ban kiểm phiếu thu hồi, tiến hành kiểm phiếu và lập biên bản công bố trước khi bế mạc Đại hội.

- Cổ đông biểu quyết bằng phiếu biểu quyết đối với các nội dung chính của Đại hội bằng cách đánh dấu chéo (X) vào ô **tán thành** hoặc **không tán thành** hoặc **không có ý kiến** của từng nội dung được nêu trong Phiếu biểu quyết sau khi đã được nghe báo cáo các nội dung cần biểu quyết (có trong tài liệu của cổ đông).

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ là phiếu biểu quyết không do Công ty phát hành; ghi thêm nội dung, thông tin khác, phiếu biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn; hoặc cổ đông không ký tên vào phiếu biểu quyết. Phiếu biểu quyết không thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông cụ thể là không đánh dấu (X) và ô ý kiến nào hoặc đánh dấu (X) từ 2 ý kiến trở lên đối với nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết nào thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.

- Trong một phiếu biểu quyết, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.

c/ Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

d/ Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban thư ký.

e/ Tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

f/ Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

g/ Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông, người được ủy quyền phải tuân theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

h/ Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

## **Điều 5. Đoàn chủ tịch.**

### **1. Đoàn Chủ tịch Đại hội:**

Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, nên Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty theo Điều 142 của Luật Doanh nghiệp.

Đoàn Chủ tịch gồm 03 người do HĐQT đề cử và được Đại Hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

### **2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch:**

a/ Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đúng quy định.

b/ Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.

c/ Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

d/ Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

## **Điều 6. Ban Thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.**

Ban Thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Ban tổ chức Đại hội đề cử và thành lập. Ban Thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội có trách nhiệm: kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt đến ngày 30/3/2018; phát tài liệu đại hội và các Thẻ biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

## **Điều 7. Ban thư ký Đại hội.**

Ban thư ký gồm 02 người, do HĐQT đề cử và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Ban thư ký có nhiệm vụ sau:

a/ Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.

b/ Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội, thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

c/ Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.

d/ Nhận kết quả kiểm phiếu từ Ban kiểm phiếu gửi để ghi chép, lưu vào Biên bản và Nghị quyết, thông báo kết quả kiểm phiếu trước khi bế mạc Đại hội.



## **Điều 8. Ban kiểm phiếu**

1. Ban Kiểm phiếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội gồm 07 người.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a/ Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự

b/ Chuẩn bị thùng phiếu, tiến hành thu phiếu, kiểm phiếu.

c/ Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban Thư ký để lưu vào biên bản và công bố trước khi bế mạc Đại hội.

## **CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

### **Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội.**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp và ủy quyền tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt đến ngày 30/3/2018.

### **Điều 10. Nội dung thảo luận.**

- Báo cáo của Hội đồng quản trị và của Ban Điều hành về quản trị; tình hình SXKD của Công ty năm 2017 và phương hướng năm 2018;

- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2017; Kế hoạch kiểm soát năm 2018;

- Các nội dung khác theo điều khiển của Đoàn Chủ tịch.

### **Điều 11. Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.**

Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong chương trình Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp tán thành.

### **Điều 12. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.**

1. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

2. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội giao và lưu trữ tại Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng.

3. Các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sẽ được thể hiện tóm tắt trên Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định của Điều lệ Công ty.

## **CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 13. Tổ chức thực hiện:**

1. Quy chế này gồm có 4 chương 13 Điều do Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng soạn thảo và thông qua lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông. Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Quy chế này sẽ có hiệu lực thi hành.

2. Các Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, thành viên Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng chịu trách nhiệm thi hành./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**CÔNG TY CỔ PHẦN CÁP NƯỚC ĐÀ NẴNG**

# **PHẦN II**

## **CÁC BÁO CÁO THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI**

*Đà Nẵng, ngày 24 tháng 4 năm 2018*

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng (Điều lệ Công ty), Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của HĐQT năm 2017 như sau:

**I. Đánh giá hoạt động của Công ty năm 2017**

**1. Thành viên HĐQT**

Đại hội đồng cổ đông lần đầu năm 2016 đã bầu ra Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng gồm 05 thành viên gồm đảm nhiệm vị trí tại Công ty như sau: Ông Nguyễn Trường Anh: Chủ tịch HĐQT; Ông Đặng Thanh Bình, Phó Chủ tịch HĐQT; các Ông Hồ Hương, Lê Đức Quý, Thái Văn Thành: là thành viên.

**2. Về kết quả sản xuất kinh doanh**

Năm 2017, Công ty hoàn thành các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận trước thuế của kế hoạch sản xuất tài chính năm 2017, trong đó:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2017	So với KH năm 2017 (%)	So với thực hiện 2016 (%)
1. Sản lượng nước	Triệu m <sup>3</sup>	73,725	103,5	109,2
2. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	480,83	111,90	117,8
3. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	137,83	160,8	146,4
4. Thuế và Nộp ngân sách	Tỷ đồng	107,2	187,5	194,4

Cùng với sự phát triển hạ tầng nhanh chóng của thành phố Đà Nẵng trong thời gian qua, Dawaco luôn ý thức được vai trò của mình và có giải pháp kịp thời để đảm bảo phục vụ đủ cho nhu cầu người dân bằng giải pháp nâng công suất Nhà máy nước Cầu Đỏ lên trên 20.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm chỉ với chi phí 3 tỷ đồng so với chi phí đầu tư

mới theo định mức là 100 tỷ đồng, hợp tác cùng đối tác Nhật Bản thay thế các máy bơm nước hiệu quả năng lượng cao. Đây là các đề xuất, sáng kiến cải tạo đáng ghi nhận của đội ngũ CBCNV kỹ thuật chuyên môn cao của Dawaco. Công tác xây lắp cũng được chú trọng, tập trung khắc phục sự cố trên mạng lưới đường ống, hoàn thành nhiều công trình xây dựng cơ bản trọng điểm phục vụ Tuần lễ cấp cao APEC 2017, không để tình trạng thiếu nước xảy ra trong thời gian trên v.v...

### **3. Về hoạt động của HĐQT**

#### **a. Về công tác quản lý điều hành của HĐQT**

Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các công việc theo chức năng - nhiệm vụ theo quy định và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban điều hành; chỉ đạo và giải quyết kịp thời các đề xuất của Ban điều hành nhằm mang lại hiệu quả kinh tế nhất cho Công ty.

Căn cứ Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và tình hình thực tế của Công ty, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp để xem xét và giải quyết kịp thời các công việc thuộc trách nhiệm của HĐQT và ban hành các nghị quyết, quyết định.

Triển khai hoàn thiện Quy chế quản trị công ty theo quy định. Tuân thủ việc công bố thông tin theo quy định. Giám sát chặt chẽ công tác quản lý, điều hành cũng như việc thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ.

#### **Các kết quả cụ thể như sau:**

HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành thành lập các Ban để hỗ trợ hoạt động của Công ty hiệu quả hơn gồm: Ban chuẩn bị dự án đầu tư các nhà máy nước; Ban chỉ đạo chống thất thu, Ban chỉ đạo thực hiện đề án không thu tiền nước bằng tiền mặt tại nhà khách hàng; Ban chỉ đạo chống thất thoát; Hội đồng sắp xếp lại lao động Công ty. Nhìn chung các Ban này đã có hoạt động hiệu quả, đảm nhận tốt công việc hỗ trợ tích cực cho hoạt động của HĐQT đạt được nhiều mục tiêu quan trọng như: Trong năm 2017, tỷ lệ phát triển khách hàng liên tục tăng cao do nhu cầu sử dụng nước tăng tại các khu dân cư, khu đô thị mới hình thành, trong đó nổi bật tại các Quận Cẩm Lệ, Quận Liên Chiểu, số liệu cho thấy tổng số đồng hồ lắp đặt mới trên toàn thành phố là hơn 10.000 đồng hồ, tăng 6% so với cùng kỳ năm ngoái, nâng tổng số đồng hồ khách hàng sử dụng nước công ty đang phục vụ 272.000 đồng hồ, với tổng công suất cung cấp nước sạch hiện nay là: 260.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm phục vụ cho hơn 1 triệu dân thành phố Đà Nẵng.

Cùng với sự tham gia của Cổ đông chiến lược, Dawaco đã có nhiều giải pháp hiệu quả nhằm giảm tỷ lệ thất thu và thất thoát. Đến nay, tỷ lệ chống thất thoát đã giảm từ 16,73% năm 2016 chỉ còn 14,79% năm 2017. Kết quả này cho thấy quyết tâm của tập thể CBCNV Dawaco đã cùng phấn đấu thực hiện các đề án như khảo sát áp

giá lại đối với các hộ SX-KD đúng mục đích sử dụng nước sạch, tăng cường kiểm tra giám sát các sự cố ống vỡ, mở rộng mạng lưới đường ống, thay mới đồng hồ v.v..

Ngoài ra, để hưởng ứng đề án của Chính phủ về việc phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam và nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, Dawaco đã và đang triển khai thu tiền nước qua các ngân hàng và các điểm thu hộ, ứng dụng công nghệ thông tin vào quy trình chăm sóc và quản lý khách hàng, tiến hành ghi chỉ số đồng hồ nước trong 10 ngày thay cho 22 ngày như trước đây, góp phần tăng cường dịch vụ chăm sóc khách hàng, đem đến giải pháp tối ưu, hiệu quả và thuận lợi nhất cho khách hàng.

### **b. Về các cuộc họp của Hội đồng quản trị**

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã thực hiện 17 (mười bảy) cuộc họp Hội đồng quản trị. Tất cả các cuộc họp Hội đồng quản trị đều có sự tham dự của Ban Kiểm soát với tư cách quan sát viên.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Nguyễn Trường Ảnh	Chủ tịch HĐQT	17/17	100%	
2	Đặng Thanh Bình	Phó Chủ tịch HĐQT	17/17	100%	
3	Hồ Hương	Thành viên HĐQT	16/17	94%	
4	Lê Đức Quý	Thành viên HĐQT	17/17	100%	
5	Thái Văn Thành	Thành viên HĐQT	12/17	70%	

### **c. Các Nghị quyết, Quyết định**

Trong năm 2017, HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định về những vấn đề cụ thể như sau:

- **Nghị quyết**

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	20/3/2017	Thông qua việc đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty tại Sở Giao dịch chứng khoán

			Hà Nội (Sàn UpCom)
2	02/NQ-HĐQT	13/4/2017	V/v mua xe đào phục vụ công tác
3	03/NQ- HĐQT	21/7/2017	V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập soát xét BCTC bán niên và BCTC năm 2017
4	04/NQ-HĐQT	31/10/2017	V/v mua xe ô tô tải phục vụ công tác
5	05/NQ-HĐQT	26/12/2017	V/v lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để bầu bổ sung KSV không chuyên trách, sửa đổi một số nội dung trong Điều lệ hoạt động
6	06/NQ-HĐQT	26/12/2017	V/v đầu tư xây dựng bể chứa và trạm bơm tăng áp KCN Hòa Khánh

• **Quyết định**

STT	Số quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-HĐQT	08/5/2017	Điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc
2	02/QĐ-HĐQT	05/6/2017	Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng năm 2017
3	03/QC-HĐQT	17/6/2017	Quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng
4	04/QĐ-HĐQT	23/6/2017	Bổ sung nhiệm vụ quản lý, vận hành Cụm xử lý 2.000m <sup>3</sup> /ngày tại Trạm cấp nước Sơn Trà 3, sử dụng nguồn nước Hồ Xanh cho Xí nghiệp Sản xuất nước sạch thuộc Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng
5	05/QĐ-HĐQT	08/7/2017	Điều chỉnh chức năng nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc
6	06/QĐ-HĐQT	18/7/2017	Thành lập Ban chuẩn bị dự án Đầu tư xây dựng các Nhà máy nước

7	07/QĐ-HĐQT	01/7/2017	Xếp lương Kiểm soát viên chuyên trách
8	08/QĐ-CTCN	20/4/2017	Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty CP CN ĐN
9	08b/QĐ-HĐQT	28/7/2017	Bổ sung chức năng nhiệm vụ cho Ban Hành chính nhân sự
10	09/QĐ-HĐQT	01/8/2017	Bổ sung nhiệm vụ cho Xí nghiệp sản xuất nước sạch
11	10/QĐ-HĐQT	01/8/2017	Bổ sung nhiệm vụ cho Xí nghiệp cấp nước Cẩm Lệ
12	11/QĐ-HĐQT	25/8/2017	Điều chỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế chi tiêu nội bộ
13	12/QĐ-HĐQT	25/11/2017	Thành lập hội đồng sắp xếp lại lao động Công ty

Nhìn chung, các thành viên HĐQT đã có những ý kiến đóng góp xác thực và đồng thuận cao theo thẩm quyền, cùng định hướng vì mục tiêu chung phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh để phát triển Công ty.

Về thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/6/2017 của Đại hội đồng Cổ đông năm 2017, Công ty đã phân phối lợi nhuận và tạm ứng cổ tức đợt 1 cho cổ đông là 7% đúng thời hạn và chi chế độ thù lao cho HĐQT và Ban điều hành theo nội dung đã được thông qua trong Nghị quyết trên.

## **II. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành**

Thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên (ngày 29/6/2017) của Công ty Cổ phần cấp nước Đà Nẵng, HĐQT luôn theo sát và chỉ đạo Ban điều hành thực hiện đúng theo kế hoạch đã được thông qua. Nhìn chung, trong năm 2017, Ban điều hành luôn bám sát nhiệm vụ kế hoạch đã triển khai các giải pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty.

- Ban điều hành đã chủ động tham mưu và đề xuất kịp thời các vấn đề quan trọng để HĐQT Công ty quyết định.

- Các thành viên Ban điều hành đã có sự phối hợp tốt trong việc giải quyết các công việc của Công ty.

- Trong năm 2017, Ban Tổng giám đốc thể hiện sự nhạy bén trong việc điều hành và phát triển Công ty. Đối với các mục tiêu về chống thất thu, thất thoát, Ban điều hành đã có sự chỉ đạo quyết liệt các Ban, các Xí nghiệp Cấp nước cùng thực hiện để hoàn thành giảm được tỷ lệ thất thoát từ 16.73% xuống còn 14.79%, rà soát lại định mức và áp giá theo đúng mục đích sử dụng làm cho doanh thu tăng lên đáng kể.



Ngoài ra, Ban điều hành chỉ đạo Ban Kinh doanh và Quan hệ khách hàng thực hiện thành công Đề án dùng thu tiền nước tại nhà góp phần tiết kiệm chi phí quản lý và nâng cao năng suất lao động.

### **III. Định hướng kế hoạch năm 2018**

Phát huy những kết quả đã đạt được của năm 2017, tiếp tục thực hiện các giải pháp trong điều hành hoạt động sản xuất - kinh doanh, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 mà Hội đồng quản trị giao khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 thông qua. Để thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, bảo đảm cấp nước và an toàn nguồn nước, các giải pháp cần tập trung chỉ đạo thực hiện là:

#### **1. Về tăng công suất nguồn nước cấp cho thành phố**

Hiện nay công suất của các nhà máy - nguồn nước cấp cho thành phố đang bị thiếu hụt trầm trọng, Công suất thiết kế các nhà máy là 210.000m<sup>3</sup>/ngày, trong năm 2017 đã tiến hành thành công việc cải tạo nâng thêm công suất tại nhà máy nước Cầu Đỏ. Nhưng với nhu cầu dùng nước tăng nhanh đặc biệt là vào mùa hè và các dịp lễ hội nên vẫn phải chạy quá tải. Tuy nhiên vẫn không đảm bảo công suất cấp nước cho toàn thành phố.

Để bổ sung công suất cấp nước trong các năm đến, Công ty đã hoàn thành các thủ tục đầu tư để tiến hành khởi công nâng công suất nhà máy nước Cầu Đỏ thêm 60.000m<sup>3</sup>/ngày trong những ngày cuối tháng 4/2018 và tiếp tục đầu tư xây dựng mới nhà máy nước Hòa Liên công suất 120.000m<sup>3</sup>/ngày, nhà máy nước Hồ Hòa Trung 10.000m<sup>3</sup>/ ngày, đầu tư trạm xử lý nước Khe Lạnh 2.000m<sup>3</sup>/ngày....

#### **2. Về công tác chống thất thu**

Ngoài Ban chỉ đạo chống thất thu, để tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc áp giá nước tại các Xí nghiệp cấp nước, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng trong toàn Công ty, trong tháng 3/2018, Công ty đã có Quyết định thành lập Tổ Giám sát tiêu thụ nước tạm thời trực thuộc Tổng Giám đốc công ty và hoạt động dưới sự chỉ đạo trực tiếp của một Phó Tổng Giám đốc.

#### **3. Về công tác chống thất thoát nước**

- Thay thế đồng hồ của các hộ dân cư sử dụng trên 5 năm theo kế hoạch.
- Thay thế dần các tuyến ống sắt tráng kẽm bằng ống HDPE.
- Đầu tư trang thiết bị như máy dò ống bể, lắp đặt đồng hồ phân vùng tách mạng.
- Tăng cường trách nhiệm đối với công tác trực sửa chữa, đảm bảo phát hiện nhanh chóng và sửa chữa kịp thời các điểm ống bể.
- Phấn đấu hạ tỷ lệ thất thoát nước xuống dưới 14%.

#### **4. Về điều hành quản lý sản xuất**

- Tập trung chỉ đạo để hoàn thành dự án nâng công suất Nhà máy nước Cầu Đỏ thêm 60.000 m<sup>3</sup>/ngày.

- Tăng cường nghiên cứu để nâng công suất các nhà máy nước trên cơ sở các giải pháp kỹ thuật tiên tiến, hiện đại.

- Quản lý vận hành tốt các nhà máy: Duy tu, bảo dưỡng định kỳ máy móc, thiết bị; Điều hòa áp lực giữa các nhà máy khi đưa nước ra mạng lưới, tiết kiệm tối đa điện năng và hóa chất tiêu hao.

- Thay thế các máy bơm và các thiết bị điện trong các nhà máy nước có công suất tiêu thụ điện và hao hụt điện lớn bằng máy bơm hao tổn ít điện năng nhằm giảm chi phí tiền điện.

- Thực hiện tốt các quy định về khai thác và xả thải, các biện pháp bảo vệ môi trường theo Luật tài nguyên nước.

- Thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn, chất lượng nước đảm bảo theo quy chuẩn Việt Nam QCVN01: 2009/BYT của Bộ Y tế.

- Tiếp tục hoàn thiện và ban hành các quy chế quản lý.

- Triển khai cải tạo mạng lưới đường ống cho phù hợp với nhu cầu sử dụng nước.

### **5. Về triển khai thực hiện các dự án trọng điểm**

- Thực hiện đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng tuyến ống truyền dẫn của dự án vay vốn ADB.

- Tiếp tục kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện các dự án, sớm hoàn tất các thủ tục, triển khai xây dựng các nhà máy nước để tăng công suất nguồn nước cấp cho thành phố: nhà máy nước Cầu Đỏ 60.000 m<sup>3</sup>/ngày; nhà máy nước Hòa Liên 120.000m<sup>3</sup>/ngày, nhà máy nước Hồ Hòa Trung 10.000m<sup>3</sup>/ngày.

- Đầu tư bể chứa tại KCN Hòa Khánh, các tuyến ống truyền dẫn và nghiên cứu xây dựng hệ thống xử lý bùn...

### **6. Về công tác quản trị tài chính**

Công tác quản lý tài chính trong năm qua luôn được Hội đồng quản trị chú trọng đúng mức, công tác kiểm toán, kiểm soát chi tiêu tài chính trong hoạt động kinh doanh, trong xây dựng cơ bản thường xuyên được tăng cường, công khai minh bạch tài chính đảm bảo theo quy định của pháp luật... Thực hiện tốt công tác công bố thông tin và quan hệ cổ đông theo quy định của pháp luật đối với Công ty đại chúng quy mô lớn.

### **7. Về công tác quản trị nhân sự**

Tiếp tục xây dựng, sắp xếp bộ máy quản lý, xây dựng một tập thể vững mạnh nhằm nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm chi phí, HĐQT Công ty xây dựng đề án cải cách tiền lương, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV, nâng cao công tác tuyển dụng và đãi ngộ, đồng thời, ban hành nhiều chính sách hỗ trợ đối với lực lượng lao động dôi dư, sắp xếp bộ máy để chuyên môn hóa, chuẩn bị nguồn nhân lực quản lý phục vụ cho quy mô phát triển lớn mạnh của Dawaco trong những năm sắp tới.

### **8. Về hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc Công ty**

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017, thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông lần đầu thông qua. Nhằm đảm bảo lợi ích của Nhà nước, cổ đông và người lao động, Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc Công ty, phối hợp với Ban Kiểm soát Công ty giám sát các vấn đề:

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 đề ra.

- Thực hiện các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng Quản trị đã ban hành về sản xuất kinh doanh và hoạt động của doanh nghiệp.

- Hàng tháng, Tổng Giám đốc Công ty báo cáo các chỉ tiêu chính cho Hội đồng quản trị; đồng thời qua các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh đến thời điểm hiện tại cũng như phương hướng trong thời gian tới để Hội đồng quản trị xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, các chỉ tiêu kinh tế tài chính để có biện pháp chỉ đạo kịp thời.

#### **9. Về hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị không điều hành**

Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành thực hiện đúng chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ của mình theo sự phân công của Hội đồng quản trị.

#### **10. Các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty**

Theo quy định, các thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Ban Điều hành, Thư ký của Công ty phải tham gia các khóa đào tạo về Quản trị Công ty tại các cơ sở đào tạo được Ủy ban chứng khoán Nhà nước công nhận. Tuy nhiên, trong thời gian qua Ủy ban chứng khoán Nhà nước chưa mở khóa đào tạo nào nên các thành viên nói trên chưa được đào tạo theo quy định.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá tình hình hoạt động và quản trị Công ty năm 2017 và định hướng nhiệm vụ năm 2018.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét./.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**BÁO CÁO  
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017  
PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

Sau một năm phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017, hôm nay Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên để tổng kết công tác sản xuất kinh doanh năm 2017, thông qua mục tiêu, nhiệm vụ và biện pháp thực hiện kế hoạch năm 2018.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành tới tất cả CBCNV Công ty đã có nhiều đóng góp cho sự phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm qua.

**Phần 1  
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2017**

**I. THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN CHỦ YẾU**

Quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty có những thuận lợi, song cũng có nhiều thách thức, khó khăn tác động đến kết quả sản xuất kinh doanh, các mặt công tác:

**Về thuận lợi**

1. Nhìn chung, các hoạt động của Công ty đã có nề nếp được xây dựng và duy trì từ nhiều năm trước. Khi triển khai nhiệm vụ năm 2017, dưới sự giám sát chỉ đạo điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty, các đơn vị trong Công ty tiếp tục phát huy và từng bước có sự đổi mới nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, công tác sản xuất, nâng cao năng suất lao động, khẳng định vị thế của một doanh nghiệp cấp nước lớn trong khu vực Miền Trung và Tây Nguyên.

2. Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, sự hỗ trợ nhiệt tình của các cơ quan ban ngành trong thành phố đã tạo nhiều điều kiện cho Công ty thực hiện hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch năm 2017.

3. Đội ngũ CBCNV Công ty có năng lực, kinh nghiệm, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao, giải quyết nhanh, kịp thời các tình huống, các sự cố phát sinh trong sản xuất. Các tổ chức đoàn thể phát huy tinh thần đoàn kết, kỷ luật và đồng tâm nên đã tranh thủ tốt những thuận lợi, khắc phục những khó khăn, vượt qua thách thức, từng bước vươn lên, thực hiện hoàn thành kế hoạch đề ra.

4. Trong năm 2017 thời tiết cũng tương đối thuận lợi nên thời gian nước tại Cầu Đò bị nhiệm mặn tương đối ít, vì vậy cũng đã tiết kiệm rất nhiều chi phí sản xuất.

### Về khó khăn

1. Việc phát triển nóng các khách sạn, nhà hàng cũng như sự tăng dân số cơ học đã làm cho việc cấp nước của Công ty gặp khó khăn trong mùa hè, trong các kỳ lễ hội.

2. Thủ tục quản lý đầu tư xây dựng hiện hành phải qua nhiều mẫu, nhiều bước, dẫn đến tiến độ thực hiện dự án kéo dài, không kịp thời đáp ứng được nhu cầu phát triển cấp nước của thành phố.

3. Việc xin cấp phép cải tạo các tuyến thép nằm dưới vỉa hè, qua đường nhằm giảm thất thoát, tăng chất lượng nước mất nhiều thời gian dẫn đến một số công trình trong kế hoạch 2017 không thực hiện được phải chuyển qua kế hoạch 2018.

4. Giá cả vật tư hàng hóa trên thị trường biến động tăng, trong khi đó chưa đến lộ trình tăng giá nước nên ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH 2017

### 1. Thực hiện mục tiêu sản xuất kinh doanh

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017			So với năm 2016 (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ %	
<b>I</b>	<b>Sản phẩm chủ yếu</b>					
1	Nước sản xuất	Triệu m <sup>3</sup>	85,59	87,57	102,32	107,88
2	Nước ghi thu	Triệu m <sup>3</sup>	71,25	73,73	103,48	109,15
3	Đồng hồ đặt mới	Cái	10.500	14.902	141,92	91,57
4	Đồng hồ thay thế	Cái	6.000	5.399	89,98	102,72
<b>II</b>	<b>Tỷ lệ thất thoát</b>	%	14,55	14,79		
<b>III</b>	<b>Các chỉ tiêu về giá trị và doanh thu</b>					
1	Giá trị sản xuất ngành xây lắp	Tỷ đồng	80	85,59	106,99	171,21
2	Doanh thu trước thuế	Tỷ đồng	429,67	480,83	111,90	117,8
	- Doanh thu ngành nước	Tỷ đồng	409,37	437,78	106,94	112,29
	- Doanh thu xây lắp	Tỷ đồng	6,4	10,7	167,2	198,9
<b>V</b>	<b>Các khoản nộp ngân sách</b>	Tỷ đồng	67,3	107,2	159,3	198,6
<b>VI</b>	<b>Tiền lương bình quân</b>	Triệu đồng	7,4	8,3	112	110,6

### 2. Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển năm 2017

Thực hiện chương trình phát triển khách hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ từng bước nâng tỷ lệ dùng nước của nhân dân thành phố, giảm tỷ lệ thất thoát. Trong năm 2017 Công ty đầu tư 99,076 tỷ đồng để phát triển và cải tạo các tuyến ống phân phối, lắp đặt đồng hồ điện từ để kiểm soát lưu lượng và thất thoát, phục vụ công tác phân vùng

tách mạng, quản lý mạng lưới được tốt hơn. Lắp đặt các tuyến ống truyền dẫn để tăng cường nước cho khu vực Sơn Trà, Ngũ Hành Sơn. Đồng thời cũng chú trọng đầu tư cải tạo, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị máy móc nhằm đảm bảo công tác cấp nước an toàn tại Nhà máy...

**Trong đó:**

- Đầu tư phát triển cải tạo mạng phân phối là 17,5 tỷ đồng. Tổng chiều dài phát triển mới 84 km, cải tạo 35,28 km.

- + Khu vực Hải Châu lắp mới 9,14 km, cải tạo 7,24 km;
- + Khu vực Thanh Khê lắp mới 5,722 km, cải tạo 6,41 km;
- + Khu vực Liên Chiểu lắp mới 28,44 km, cải tạo 3,98 km;
- + Khu vực Sơn Trà lắp mới 5,63 km, cải tạo 6,64 km;
- + Khu vực Cẩm Lệ lắp mới 27,22 km, cải tạo 3,1 km;
- + Khu vực Ngũ Hành Sơn lắp mới 7,82 km, cải tạo 7,91 km.

- Đầu tư lắp đặt đồng hồ phân vùng tách mạng cho khu vực Sơn Trà và Liên Chiểu với tổng mức đầu tư 6,3 tỷ đồng.

- Đầu tư cho các tuyến ống truyền dẫn D200 - D500: 27 tỷ đồng, dài 10,7 km.

- Đầu tư mua sắm máy móc thiết bị (máy phát điện, máy biến tần, máy bơm nước cho trạm bơm cấp II - JCM), cải tạo sửa chữa các công trình để phục vụ cho việc sản xuất tại nhà máy nước Cầu Đỏ, Sân Bay, An Trạch là 48,17 tỷ đồng.

**3. Công tác quản lý**

**3.1. Sản xuất nước**

Duy trì ổn định sản xuất của các NMN Cầu Đỏ, Sân Bay, Sơn Trà, Hải Vân. Xây dựng thêm trạm cấp nước Khe Lạnh, Hồ Xanh và tiếp nhận nhà máy nước Phú Sơn để tăng công suất cấp nước cho thành phố lên 2.000 – 3.000 m<sup>3</sup>/ngày. Đầu tư cải tạo một số hạng mục để tăng công suất cấp nước vượt tải từ 210.000 m<sup>3</sup>/ngày lên 267.000 m<sup>3</sup>/ngày. Chất lượng nước tại nhà máy đạt tiêu chuẩn của Bộ Y tế. Năm 2017 có 6 ngày mặn, độ mặn cao nhất là 447 mg/l (ngày 18/4/2017). Tổng số giờ chạy bơm An Trạch là 35 giờ 10 phút, chi phí vận hành bơm ước tính 61,47 triệu đồng.

Các chỉ tiêu điện năng, hóa chất nằm trong định mức. Tuy nhiên, trong năm có một số ngày chất lượng nước nguồn có thay đổi, làm giảm công suất nước xử lý tại Cầu Đỏ, Sân Bay. Trong năm cũng đã hoàn thành việc cải tạo Trạm cấp nước Sơn Trà, lắp đặt máy phát điện dự phòng An Trạch, Sân Bay.

**3.2. Công tác giảm thất thoát, thất thu**

- Công ty thành lập Ban chỉ đạo chống thất thoát, nhiều biện pháp đã được áp dụng để giảm tỷ lệ thất thoát toàn công ty từ 16,73% năm 2016 xuống 14,79% năm 2017.

- Thất thoát các khu vực như sau:

TT	Vùng cấp nước	KH năm	Tỷ lệ thất thoát năm 2017 (%)			Tỷ lệ thất thoát năm 2016 (%)	
			TLTT	Số	Trong đó	TLTT	Trong đó

		2017	toàn mạng lưới	sánh với KH năm 2017	TLTT mạng truyền tải	TLTT mạng phân phối	toàn mạng lưới	TLTT mạng truyền tải	TLTT mạng phân phối
1	Vùng Hải Châu	19,5	17,63	-1,87	1,60	16,04	22,34	19,68	
2	Vùng Thanh Khê	16	16,66	0,66	1,62	15,04	16,87	13,52	
3	Vùng Liên Chiểu	12,5	15,06	2,56			14,00		
4	Vùng Sơn Trà	12,5	11,59	-0,91			14,08		
5	Vùng Ngũ Hành Sơn	8,71	9,32	0,61	1,29	8,02	9,21	7,04	2,18
6	Vùng Cẩm Lệ	16	14,62	-1,38	1,45	13,17	18,54	14,72	3,82
	<b>Toàn thành phố</b>	<b>14,55</b>	<b>14,79</b>	<b>0,24</b>			<b>16,73</b>		
7	Phú Sơn		37,85						

- Công ty thành lập Ban chỉ đạo chống thất thu, tăng cường kiểm soát việc áp giá. Từ tháng 3/2017 trở về trước việc áp giá nước do các Xí nghiệp thực hiện và quyết định. Ban chỉ đạo đã yêu cầu Ban Kinh doanh phối hợp kiểm tra việc áp giá nước. Với quy trình này, việc áp giá đã có kết quả chuyển biến tích cực. Các Xí nghiệp cấp nước đã tiến hành ký bổ sung phụ lục hợp đồng, điều chỉnh định mức theo đối tượng sử dụng.

- Đến tháng 11 và 12/2017, đơn giá nước bình quân toàn Công ty là 6.136 đồng/m<sup>3</sup>; cả năm 2017 là 5.938 đồng/m<sup>3</sup>. So với năm 2016 đơn giá bình quân tăng 166 đồng/m<sup>3</sup>. Với mức tăng đơn giá đó, nếu tính theo sản lượng năm 2017: 73.725.231m<sup>3</sup> thì doanh thu toàn Công ty tăng hơn so với năm 2016 là 12,2 tỷ đồng.

### 3.3. Công tác ngừng thu tiền nước tại địa chỉ khách hàng

- Trong năm Công ty đã lập đề án ngừng thu tiền nước tại nhà, đề nghị khách hàng sử dụng tài khoản cá nhân để thanh toán hoặc nộp tiền nước tại các điểm thu tập trung. Đề án được triển khai bắt đầu từ tháng 05/2017, thí điểm tại quận Hải Châu. Trong thời gian 7 tháng thực hiện đề án đã triển khai trong toàn thành phố. Công ty đã ký hợp đồng nhờ thu với 17 đối tác là ngân hàng, bưu điện, điện lực... trong đó 11 đơn vị có hệ thống thanh toán online, 06 đơn vị thanh toán offline. Đến 31/12/2017, ước còn khoảng 850 khách hàng (0,3%) có hoàn cảnh đặc biệt già yếu, neo đơn vẫn duy trì hình thức thu tại nhà.

### 3.4. Đọc đồng hồ khách hàng 10 ngày

- Từ tháng 10/2017 Công ty đã tiến hành triển khai đề án đọc đồng hồ trong thời gian 10 ngày đầu tháng. Công tác này góp phần thuận tiện trong quản lý theo dõi thất thoát và phát hành hóa đơn, thu hồi nhanh công nợ. Các Xí nghiệp Cấp nước đã chủ động sắp xếp nhân lực để hoàn thiện phương thức này trong năm 2017. Việc đọc số này cũng có xáo trộn đến công tác chăm sóc khách hàng, tuy nhiên các xí nghiệp cũng đã sắp xếp hài hòa để hoàn thành tốt nhiệm vụ chung.

### 3.5. Sắp xếp lại lao động

- Trong quá trình thực hiện áp dụng phương thức thu tiền và đọc chỉ số đồng hồ mới đã dẫn đến dôi dư lao động. Lãnh đạo Công ty chỉ đạo Ban Hành chính nhân sự và các đơn vị liên quan rà soát định biên cho các Xí nghiệp cấp nước, Ban Kinh doanh & QHKKH để làm cơ sở cho việc sắp xếp lao động phù hợp thực tế.

- Song song với việc định biên, Công ty cũng xây dựng phương án, chính sách hỗ trợ phù hợp để người lao động được hưởng chế độ ở mức tốt nhất có thể. Đến thời điểm này, Ban lãnh đạo Công ty, BCH Công đoàn đã hoàn chỉnh phương án nhằm giải quyết hài hòa lợi ích của người lao động đúng pháp luật và phù hợp với xu hướng phát triển của doanh nghiệp nhằm tiếp cận với công nghệ mới.

### **3.6. Công tác quản lý đầu tư xây dựng, sản xuất**

- Ngay từ đầu năm Công ty đã chủ trương tăng cường công tác quản lý đầu tư. Các công trình đều được triển khai theo kế hoạch và nhu cầu thực tế của thành phố. Các vật tư chính được tổ chức đấu thầu chọn nhà cung cấp với tiêu chí công khai và chất lượng tốt. Thông qua đấu thầu, chào hàng góp phần giảm giá thành đầu tư, xây dựng.

- Các công trình đầu tư được thực hiện theo quy định, có giám sát chặt chẽ, việc quyết toán được đẩy nhanh. Tổng giá trị xây lắp các đơn vị thực hiện được trong năm 2017 (kể cả chi phí sửa chữa ống bể, sửa chữa thường xuyên) là 85,925 tỷ đồng, đạt 176,8% so với năm 2016.

### **3.7. Về đầu tư các dự án cấp nước**

- Mở rộng hệ thống cấp nước Đà Nẵng giai đoạn 2012 – 2018: UBND đã phê duyệt điều chỉnh dự án.

- Nâng công suất nhà máy nước Cầu Đỏ thêm 120.000 m<sup>3</sup>/ngày, phân kỳ 1: Nâng công suất thêm 60.000 m<sup>3</sup>/ngày: Sở Xây dựng đang hoàn tất các thủ tục thẩm định hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công dự án

- Nhà máy nước hồ Hòa Trung 10.000 m<sup>3</sup>/ngày: Sở Xây dựng đang hoàn tất các thủ tục thẩm định hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công dự án

- Nhà máy nước Hòa Liên 120.000 m<sup>3</sup>/ngày: Đã thực hiện điều chỉnh quy hoạch NMN. Hội đồng đánh giá báo cáo tác động môi trường đã khảo sát khu vực phạm vi dự án.

- Bể chứa và trạm bơm tăng áp KCN Hòa Khánh: Hoàn tất thủ tục thuê đất và thi công hoàn thành trong năm 2018.

## **4. Công tác tổ chức, bộ máy, lao động tiền lương**

- Về tổ chức bộ máy: Tổng số lao động có tên trong Công ty đến 31/12/2017 kể cả lao động thời vụ là 662 người, trong đó: có 217 lao động nữ; lao động có trình độ đại học và trên đại học là 211 người, chiếm 31,87%; trình độ cao đẳng, trung cấp là 181 người, chiếm 27,34%; công nhân kỹ thuật 120 người, chiếm 18,13%.

Nhìn chung bộ máy quản lý điều hành của Công ty hoạt động hiệu quả, các đơn vị trực thuộc hoạt động tương đối ổn định, đáp ứng cơ bản yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Công tác đào tạo, nâng bậc thợ thực hiện đúng quy định, trong năm đã tổ chức cho 70 công nhân các ngành nghề học khóa bồi dưỡng kiến thức và thi nâng bậc thợ công nhân nghề cấp nước.

Về tình hình đời sống, việc làm Công ty vẫn duy trì ổn định và cao hơn năm trước, lương bình quân: 8.308.000 đồng/người/tháng; thu nhập bình quân: 12.072.000 đồng/người/tháng.



## **5. Về công tác thực hiện chế độ chính sách, chăm lo đời sống và tham gia các hoạt động xã hội**

- Về thực hiện đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp: Công ty luôn duy trì đóng đúng, đủ chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp cho tất cả CBCNV có hợp đồng lao động không xác định thời hạn và có xác định thời hạn từ 12 tháng trở lên. Khi người lao động ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, mắc bệnh nghề nghiệp được giới thiệu đến bệnh viện khám và chữa trị đúng chế độ. Kết hợp với cơ quan BHXH thực hiện thanh toán đầy đủ, không vướng mắc, tồn đọng chế độ BHXH, Bảo hiểm y tế, nghỉ hưu cho CBCNV. Ngoài ra, Công ty còn mua bảo hiểm con người cho toàn thể CBCNV và người lao động (662 người) với mức 226.000đ/người/năm. Phối hợp với Công đoàn giải quyết trợ cấp khó khăn cho 456 lượt CBCNV hoặc người thân đau ốm với tổng số tiền là 162.630.000 đồng từ quỹ phúc lợi.

- Về cải thiện điều kiện làm việc và chăm lo đời sống tinh thần: Công ty luôn luôn quan tâm đầu tư trang thiết bị văn phòng, mua sắm thiết bị thi công, thiết bị chuyên dùng để phục vụ cho công tác trực tiếp nhằm tăng hiệu quả năng suất lao động, giảm được sức lao động nặng nhọc cho CBCNV.

- Tuyên truyền, giáo dục CBCNV chấp hành đúng các quy định về bảo đảm an toàn lao động, phòng chống cháy nổ. Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, đồng phục cho CBCNV Công ty trong năm 2016.

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe: trong năm đã tổ chức cho CBCNV khám sức khỏe định kỳ với tổng kinh phí gần 362,788 triệu đồng.

- Về các hoạt động tinh thần, tiếp tục duy trì các hoạt động văn hóa văn nghệ - thể dục thể thao như: giải bóng đá truyền thống nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập Công ty, tham gia các hoạt động lớn do Công đoàn ngành, Hội Cấp thoát nước Việt Nam tổ chức.

- Trong năm qua, lãnh đạo Công ty phối hợp với Công đoàn cơ sở tổ chức cho 39 CBCNV tham quan du lịch trong và ngoài nước với tổng kinh phí là 280,644 triệu đồng từ nguồn quỹ phúc lợi.

## **6. Thực hiện dân chủ trong doanh nghiệp**

Từ khi Chính phủ ban hành Nghị định 60/2013/NĐ-CP ngày 19/6/2013 quy định chi tiết Khoản 3, Điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện quy chế dân chủ cơ sở tại nơi làm việc, Công ty đã thành lập lại Ban chỉ đạo, Tổ biên soạn thực hiện Quy chế dân chủ; đồng thời ban hành các quy định liên quan đến việc thực hiện Quy chế dân chủ như Quy chế Đại hội đồng cổ đông thường niên, Quy chế đối thoại định kỳ... Các nội dung của Quy chế được triển khai đến toàn thể CBCNV của Công ty và được niêm yết công khai tại các bảng tin trong nội bộ. Các tổ chức như Công đoàn, Đoàn Thanh niên công ty xem việc triển khai quán triệt và học tập, thực hiện quy chế dân chủ là một trong những nội dung của tổ chức của mình.

## **III. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT**

- Về cơ bản Công ty đã thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm vụ, các chỉ tiêu chính, triển khai thực hiện được nhiều phần việc quan trọng năm 2017 đảm bảo việc cấp nước an toàn liên tục cho thành phố, đặc biệt trong Tuần lễ cấp cao APEC 2017 tổ chức tại Đà Nẵng.

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã chỉ đạo kịp thời, giải quyết nhanh các tình huống phát sinh trong sản xuất kinh doanh. Các đơn vị phòng ban và người lao động đã có cố gắng góp phần hoàn thành nhiệm vụ của Công ty giúp Công ty hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đề ra.

- Bên cạnh những kết quả đạt được, trong năm qua hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn còn một số hạn chế như sau: Một số ngày nắng nóng cao điểm lượng nước sản xuất không đủ đáp ứng nhu cầu của thành phố.

+ Các dự án đầu tư triển khai vướng mắc nhiều thủ tục nên chậm triển khai. Các phần mềm quản lý khách hàng, quản lý sản xuất còn nhiều trở ngại ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của Công ty.

+ Công tác quản lý đầu tư XD/CB, thi công xây lắp và mua sắm vật tư đã có nhiều chuyển biến tích cực song vẫn cần phải cải tiến hoàn thiện.

## Phần 2

### MỤC TIÊU NHIỆM VỤ CHỦ YẾU VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2018

#### I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH

Nhu cầu sử dụng nước máy thành phố năm 2018 dự kiến tăng từ 7 ÷ 9% so với năm 2017, trong khi đó thời tiết năm 2018 dự báo diễn biến phức tạp, lượng mưa ít cùng với việc các công trình thủy lợi, thủy điện đầu nguồn tích nước sẽ ảnh hưởng lớn đến việc khai thác nước nguồn của Công ty. Các công trình xử lý nước mới chỉ được hoàn thành vào cuối năm 2018. Nên tình trạng thiếu nước sẽ diễn ra nghiêm trọng trong những ngày cao điểm.

Công tác chăm sóc khách hàng đòi hỏi phải thay đổi phương thức quản lý trong toàn Công ty để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

#### II. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH 2018

##### 1. Các chỉ tiêu chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2018	So sánh với năm 2017 (%)
Nước sản xuất	triệu m <sup>3</sup>	90,381	103,21%
Nước ghi thu	triệu m <sup>3</sup>	76,000	103,9%
Đồng hồ đặt mới	chiếc	15.400	103,34%
Đồng hồ thay thế	chiếc	6.000	111,13%
Tỷ lệ thất thoát	%	13,36	
Tỷ lệ thất thoát	%	66,50	77,69%
Giá trị ngành xây lắp	tỷ đồng	482,12	100,27%
Tổng doanh thu	tỷ đồng	458,62	104,76%
<i>Trong đó: + Ngành Nước</i>	<i>tỷ đồng</i>	<i>3,50</i>	<i>32,7%</i>
<i>+ Ngành xây lắp</i>	<i>tỷ đồng</i>	<i>108</i>	<i>100,7%</i>
Các khoản nộp ngân sách	tỷ đồng	8,60	103,6%

Lương bình quân của người lao động	triệu đồng/ người/tháng	90,381	103,21%
------------------------------------	----------------------------	--------	---------

## 2. Việc làm, tiền lương, đời sống, chính sách

- Tiếp tục thực hiện Đề án tinh giản biên chế theo chủ trương của Hội đồng quản trị nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Tiếp tục duy trì ổn định việc làm, tiền lương và thu nhập cho người lao động với mức tăng từ 1-3% so với năm 2017.
- rà soát sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy chế quản lý đầu tư, quy chế nội bộ trong Công ty và các quy chế khác...
- Tiếp tục duy trì truyền thống của Công ty trong việc tổ chức các hoạt động và các phong trào thi đua yêu nước.

## 3. Công tác đầu tư phát triển năm 2018

- Đầu tư cải tạo các nhà máy nước hiện có nhằm duy trì ổn định công suất cấp nước cho thành phố.
- Phát triển, cải tạo mạng cấp nước phân phối, tập trung cho khu vực Hòa Vang và một số tuyến ống chuyên dẫn chính tại một số khu vực Liên Chiểu, Ngũ Hành Sơn, Sơn Trà.
- Di dời các công trình để thực hiện dự án mở rộng NMN Cầu Đỏ 60.000m<sup>3</sup>/ngày (Bể chứa, bơm dâng, đường ống thoát nước, đường ống kỹ thuật, di dời hệ thống điện, di dời hệ thống điện phân chong lán).
- Nâng cấp NMN Sân Bay công suất 5.000m<sup>3</sup>/ngày.
- Mua sắm máy móc thiết bị như máy bơm 90kw để thay thế máy bơm hiện trạng đã cũ hoạt động không hiệu quả, lắp đặt máy biến tần sóng hài thấp tại NMN Cầu Đỏ, cải tạo bể lọc cụm xử lý 120.000m<sup>3</sup>/ngày giai đoạn 1 tại NMN Cầu Đỏ...
- Triển khai nhanh các dự án: Xây dựng nhà máy nước Hồ Hòa Trung công suất 10.000m<sup>3</sup>/ngày, nhà máy nước Hòa Liên công suất 120.000m<sup>3</sup>/ngày, nâng công suất NMN Cầu Đỏ thêm 60.000m<sup>3</sup>/ngày, xây dựng hệ thống xử lý bùn cặn tại NMN Sân Bay để thay thế hồ xử lý bùn hiện có do quân đội thu hồi đất, xây dựng bể chứa và trạm bơm tăng áp KCN Hòa Khánh. Lập dự án nâng cấp trạm Phú Sơn công suất 5.000m<sup>3</sup>/ngày, và dự án cải tạo cửa thu NMN Cầu Đỏ.
- + Xây dựng văn phòng giao dịch cấp nước huyện Hòa Vang, xây dựng phòng thí nghiệm chất lượng nước tại NMN Cầu Đỏ.
- + Thi công các tuyến ống thuộc dự án Mở rộng Dự án hệ thống cấp nước Đà Nẵng giai đoạn 2012-2018.

## 4. Công tác quản lý khách hàng

- Tiếp tục hoàn thiện quy trình quản lý khách hàng cho phù hợp, tạo sự thống nhất trong 6 Xí nghiệp Cấp nước.
- Thường xuyên cập nhật thông tin dữ liệu quản lý khách hàng.
- Tăng cường quản lý nhân viên ghi chỉ số đồng hồ, nhân viên chăm sóc khách hàng, tránh trường hợp khiếu kiện vì ghi không kịp thời, ghi sót.

### III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP, BIỆN PHÁP CHỦ YẾU

1. Thực hiện tốt công tác bảo dưỡng định kỳ theo kế hoạch đối với các máy bơm, thiết bị điện tử và các công trình xử lý nước tại tất cả các nhà máy sản xuất nước nhằm duy trì ổn định vận hành sản xuất, chú trọng bảo dưỡng các thiết bị, van khóa trên mạng lưới, kiểm tra các tuyến ống nước thô, tuyến ống chuyển dẫn nước sạch chính đảm bảo vận hành cấp nước an toàn.

2. Đấu thầu xây dựng các phần mềm quản lý khách hàng cho phù hợp với nhu cầu mới. Triển khai lắp đặt để tự động hóa một số công việc tại nhà máy nước Cầu Đỏ, Sân Bay (tự động hóa tại trạm bơm cấp I, cấp II Cầu Đỏ, Sân Bay). Lưu ý các công việc này phải đảm bảo sự tích hợp với hệ thống hiện có và nhu cầu phát triển trong tương lai 7 – 10 năm. Tổ chức đấu thầu, lựa chọn hàng hóa trên cơ sở đảm bảo các tiêu chí kỹ thuật và tính cạnh tranh.

3. Xí nghiệp Cấp nước các quận cần tập trung cho công tác chống thất thoát, phối hợp với các Ban của Công ty đưa ra các đề xuất, giải pháp chống thất thoát để giảm tỷ lệ thất thoát năm 2018 xuống thấp hơn so với năm 2017 từ 1,4-2%/năm, vận hành hợp lý các công trình xử lý và trạm bơm tăng áp.

5. Tăng cường kiểm soát chất lượng nước tại từng công đoạn xử lý ở các nhà máy sản xuất nước và mạng lưới phân phối, đảm bảo chất lượng nước cấp tại vòi cho khách hàng đạt tiêu chuẩn vệ sinh.

6. Đảm bảo áp lực nước cấp trong mạng lưới phân phối ổn định và hợp lý. Duy trì hoạt động mạng SCADA hiện có để vận hành các công trình xử lý nước, trạm bơm, mạng lưới một cách hiệu quả. Cập nhật GIS phục vụ cho công tác quản lý mạng lưới cấp nước kết hợp quản lý khách hàng dùng nước. rà soát, thay thế các đồng hồ cũ chạy không chính xác và thay thế các tuyến ống kém chất lượng. Thí điểm các biện pháp đọc số từ xa

7. Thường xuyên kiểm soát chất lượng dịch vụ; chú trọng công tác quan hệ khách hàng. Tăng cường kiểm soát từ khâu đọc chỉ số đồng hồ, nhập dữ liệu, áp giá nước, thu tiền. Giải quyết nhanh, kịp thời các khiếu nại, thắc mắc nhằm hạn chế tối đa phàn nàn của khách hàng. Hoàn thành việc ký lại hợp đồng tiêu thụ nước theo kế hoạch đã giao cho từng Xí nghiệp và định kỳ thống kê số nhân khẩu, hộ dùng nước theo tháng, năm.

8. Áp dụng các cơ chế, giải pháp đồng bộ trong điều hành và quản trị chi phí, quản lý vật tư, sử dụng máy móc thiết bị, nhân lực, tiền vốn, dịch vụ và các yếu tố đầu vào sản xuất.

9. Chỉ đạo chặt chẽ, quyết liệt, siết chặt kỷ luật kỷ cương, chấp hành nghiêm chỉnh nội quy lao động, các quy định, quy chế của Công ty. Tăng cường công tác quản lý lao động, sắp xếp lại lao động cho phù hợp, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện, rèn luyện để xây dựng đội ngũ CBCNV có chất lượng cao, có tác phong công nghiệp.

Trên đây là một số đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và biện pháp thực hiện kế hoạch năm 2018 kính trình Hội nghị xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn Quý vị đại biểu./.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

***Nơi nhận:***

- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát ;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Các đơn vị trong Công ty;
- Thư ký HĐQT, Lưu VT.

*Đà Nẵng, ngày 10 tháng 4 năm 2018*

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT  
CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017**

- Căn cứ Điều 45 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng;
  - Căn cứ Quyết định ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của Ban kiểm soát công ty;
  - Căn cứ các Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC;
- Ban kiểm soát công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng báo cáo tình hình hoạt động, kiểm tra, giám sát trong năm 2017 như sau,

**I. Về tình hình hoạt động của Ban kiểm soát công ty**

1. Xây dựng chương trình hoạt động kiểm tra, giám sát từng quý, 06 tháng và năm.
2. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban sản xuất kinh doanh hàng tháng của Công ty, tham gia đóng góp ý kiến về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc.
3. Tổ chức kiểm tra, giám sát chương trình hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc công ty; xem xét các Nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc công ty ban hành trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và việc tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định.
4. Kiểm tra, giám sát tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
5. Phối hợp và kiểm tra công tác sắp xếp nhận sự của Công ty và việc thực hiện giải quyết các chế độ cho người lao động nghỉ việc theo nghị quyết Hội đồng quản trị.
6. Thẩm định các báo cáo tài chính của công ty.

**II. Kết quả giám sát hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty và thực hiện nghị quyết của Đại hội cổ đông**

**1. Về hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị Công ty thực hiện đầy đủ chế độ họp định kỳ tại Công ty, thông qua các kỳ họp HĐQT đã thực hiện quyền quản lý Công ty trên cơ sở xem xét, thảo luận và biểu quyết thông qua các kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty, tạo điều kiện cho Ban Tổng Giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

## 2. Về hoạt động quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc đã trực tiếp điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty.

Tổ chức các cuộc họp giao ban giữa Ban Tổng Giám đốc cùng lãnh đạo các xí nghiệp, ban trong công ty hàng tháng để nghe các báo cáo của các xí nghiệp, ban để từ đó đưa ra những giải pháp cụ thể để điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm đạt các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua.

## 3. Về thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên 2017

Năm 2017 công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu doanh thu, Lợi nhuận sau thuế đã được ĐHĐCĐ thường niên 2017 thông qua.

Công ty đã hoàn thành việc chi trả cổ tức 2 tháng 11+12/2016 và phân phối lợi nhuận sau thuế 2 tháng 11+12/2016 để trích lập các quỹ theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2017.

## III. Công tác thẩm định báo cáo tài chính

### 1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017

S T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Th/kh
1	Sản lượng nước ghi thu	m <sup>3</sup>	71.245.000	73.725.231	103%
2	Doanh thu	đồng	429.675.000.000	480.932.242.297	112%
	<i>Ngành nước</i>	đồng	<i>409.375.000.000</i>	<i>437.788.621.184</i>	
	<i>Ngành Xây lắp</i>	đồng	<i>6.400.000.000</i>	<i>10.702.196.035</i>	
	<i>Ngành Vật tư</i>	đồng	<i>1.000.000.000</i>	<i>1.791.458.577</i>	
	<i>Ngành nước đóng chai</i>	đồng	<i>600.000.000</i>	<i>278.206.500</i>	
	<i>Doanh thu tài chính + TN khác</i>	đồng	<i>12.300.000.000</i>	<i>30.371.946.001</i>	
3	Lợi nhuận trước thuế	đồng	85.725.000.000	137.831.885.519	161%
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	đồng	18.859.000.000	30.740.202.221	163%
5	Lợi nhuận sau thuế	đồng	66.866.000.000	107.091.683.298	160%
6	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn CSH	%	11,5%	18,5%	
7	Cổ tức dự kiến	%	9%	16,8%	

2. Về cơ cấu vốn Điều lệ của Công ty: cơ cấu vốn Điều lệ công ty năm 2017 không thay đổi so với Đại hội cổ đông lần đầu, cụ thể:

CỔ ĐỒNG GÓP VỐN	GIÁ TRỊ VỐN GÓP	TỶ LỆ
Vốn Nhà nước (UBND TP Đà Nẵng)	348.242.170.000	60,079%
Công ty CP Đầu tư Đà Nẵng - Miền Trung	202.867.440.000	34,999%

Cổ đông khác	28.531.000.000	4,922%
<b>TỔNG CỘNG:</b>	<b>579.640.610.000</b>	<b>100%</b>

### 3. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản

Chỉ tiêu tài chính	31/12/2016	31/12/2017	Tăng/giảm
I. Tổng tài sản	1.036.247.450.751	1.074.220.688.839	37.973.238.088
1. Tài sản ngắn hạn	595.381.013.362	598.605.240.363	3.224.227.001
<i>a. Tiền và tương đương tiền</i>	<i>485.094.424.802</i>	<i>289.593.720.288</i>	<i>-195.500.704.514</i>
<i>b. Đầu tư tài chính ngắn hạn</i>	<i>52.296.264.371</i>	<i>259.066.623.874</i>	<i>206.770.359.503</i>
<i>c. Các khoản phải thu ngắn hạn</i>	<i>25.641.590.354</i>	<i>28.755.619.161</i>	<i>3.114.028.807</i>
<i>d. Hàng tồn kho</i>	<i>31.901.811.159</i>	<i>21.006.806.616</i>	<i>-10.895.004.543</i>
<i>e. Tài sản ngắn hạn khác</i>	<i>446.922.676</i>	<i>182.470.424</i>	<i>-264.452.252</i>
2. Tài sản dài hạn	440.866.437.389	475.615.448.476	34.749.011.087
II. Tổng nguồn vốn	1.036.247.450.751	1.074.220.688.839	37.973.238.088
1. Nợ phải trả	434.956.170.263	378.445.527.646	-56.510.642.617
2. Vốn chủ sở hữu	601.291.280.488	695.775.161.193	94.483.880.705

Giá trị hàng tồn kho giảm 10.895.004.543 đồng. Các khoản phải thu ngắn hạn tăng 3.114.028.807 đồng, công ty cần đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, nhất là công nợ tiền nước.

### 4. Tình hình quản lý công nợ

#### a. Nợ Phải thu:

Tổng nợ phải thu ngắn hạn (không có nợ phải thu dài hạn) tại thời điểm lập báo cáo tài chính 31/12/2017 là 28.755.619.161 đồng; trong đó có 5.371.623.855 đồng nợ phải thu khó đòi và đã được Công ty trích lập dự phòng theo quy định. Phần lớn các khoản nợ phải thu là của các đối tượng là các Ban quản lý với công nợ tiền xây lắp và công nợ tiền nước. Công ty đã thực hiện đối chiếu, xác nhận. Nhìn chung, ngoài khoản nợ khó đòi đã được trích lập dự phòng, các khoản nợ còn lại vẫn đảm bảo khả năng thu hồi.

#### b. Nợ phải trả:

Tổng nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2017 là 378.445.527.646 đồng (nợ ngắn hạn 153.387.676.712 đồng; nợ dài hạn 225.057.850.934 đồng). Trong số nợ phải trả, chủ yếu liên quan đến nợ phải trả cho ngân sách thành phố đối với khoản lợi nhuận sau thuế (18 tỷ đồng) và hoàn trả vốn ngân sách đầu tư dự án cấp nước (209 tỷ đồng); Công ty đảm bảo khả năng cân đối nguồn thanh toán để các khoản nợ này đúng thời gian quy định (hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là 3,9 lần)

### 5. Việc thanh toán tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát



- Công ty đã thực hiện trích thù lao của Hội đồng quản trị, Ban điều hành số tiền : 3.230.400.000 đồng (chuyên trách là 3.110.400.000 đồng; không chuyên trách là 120.000.000 đồng).

- Thù lao của Ban kiểm soát: 708.000.000 đồng (chuyên trách là 648.000.000 đồng; không chuyên trách: 60.000.000 đồng)

#### **IV. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018**

1. Phối hợp với Hội đồng Quản trị, Ban điều hành công ty xem xét sửa đổi một số điều trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

2. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ, Nghị quyết Đại hội cổ đông, các quy chế quản trị nội bộ của Hội đồng quản trị

3. Tiếp tục phối hợp và kiểm tra công tác sắp xếp nhân sự của Công ty và việc thực hiện giải quyết các chế độ cho người lao động nghỉ việc, người lao động có nhu cầu nghỉ trước tuổi.

4. Phối hợp trong việc xây dựng và thực hiện quy chế tiền lương và các chế độ khác liên quan đến người lao động.

5. Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện quản lý tài sản thuộc nguồn vốn của công ty, tài sản thuê Quỹ đầu tư và tài sản thuộc nguồn vốn khác.

6. Thẩm định Báo cáo tài chính; kiểm tra, giám sát tình hình quản lý dòng tiền, phân phối lợi nhuận và quyết toán quỹ tiền lương.

7. Xem xét việc ký kết các hợp đồng kinh tế, việc triển khai các dự án đầu tư theo kế hoạch 2018 đã được Hội đồng quản trị thông qua.

8. Tiếp tục phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra và rà soát quy trình quản lý vật tư.

#### **V. Kiến nghị:**

1. Về công tác nhân sự và lao động tiền lương:

Công ty chưa xây dựng quy chế trả lương và phân phối tiền lương cho người lao động với mức độ đóng góp, hiệu quả thực hiện công việc của người lao động. Đề nghị Hội đồng lương rà soát lại nhân sự trên toàn Công ty, xem xét công việc đang làm của từng người lao động để sắp xếp phù hợp với vị trí, trình độ và năng lực từng người, qua đó đề xuất xây dựng ban hành thanh lương, mức thưởng, mức đóng BHXH, các chế độ khác... để người lao động được nhận thu nhập xứng đáng với thành quả, công sức mà họ đóng góp với Công ty, tạo động lực cho người lao động phát huy hết tiềm lực và trách nhiệm của mình.

2. Về đầu tư xây dựng cơ bản:

Theo số liệu QTTC, Số dư chi phí đầu tư xây dựng cơ bản đến ngày 31/12/2017 là 49.315.659.324 đồng. Mặc dù trong năm Tổng Giám đốc đã chỉ đạo công tác quyết toán các công trình xây dựng cơ bản, xử lý các công trình cũ nhưng đến cuối năm số dư vẫn còn cao, đề nghị Công ty giải quyết sớm.

3. Công tác kiểm kê vật tư tài sản chưa được chú trọng và tổ chức bài bản, Công ty cần rút kinh nghiệm trong những lần sau.

4. Theo số liệu trên quyết toán tài chính có khoản công nợ phải thu, phải trả với BQL dự án giai đoạn 1(cũ). Đề nghị công ty xử lý dứt điểm công nợ này trước khi bàn giao vốn từ Công ty TNHH MTV sang Công ty cổ phần./.

**TM.BAN KIỂM SOÁT**



**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG**

**PHẦN III**  
**CÁC TỜ TRÌNH THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI**

*Đà Nẵng, ngày 24 tháng 4 năm 2018*

## **TỜ TRÌNH**

V/v: Thông qua báo cáo tài chính năm 2017  
đã được kiểm toán

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng**

- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán,

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán của Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC.

Báo cáo tài chính năm 2017 đã được công bố thông tin theo qui định, đồng thời đã được đăng tải trên website [www.dawaco.com.vn](http://www.dawaco.com.vn) của Công ty bao gồm:

1. Báo cáo của kiểm toán viên
2. Bảng cân đối kế toán ngày 31.12.2017
3. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2017
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
5. Thuyết minh báo cáo tài chính

Trong đó, một số chỉ tiêu cơ bản trên Báo cáo tài chính như sau:

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
Đến ngày 31 tháng 12 năm 2017

DVT: đồng

TÀI SẢN		Mã số	31/12/2017	1/1/2017
<b>A.</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>	<b>598.605.240.363</b>	<b>595.381.013.362</b>
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	289.593.720.288	485.094.424.802
1.	Tiền	111	20.894.574.654	38.103.261.932
2.	Các khoản tương đương tiền	112	268.699.145.634	446.991.162.870
II.	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	259.066.623.874	52.296.264.371
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	28.755.619.161	25.641.590.354
IV.	Hàng tồn kho	140	21.006.806.616	31.901.811.159
V.	Tài sản ngắn hạn khác	150	182.470.424	446.922.676
<b>B.</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>	<b>475.615.448.476</b>	<b>440.866.437.389</b>
I.	Các khoản phải thu dài hạn	210	-	-
II.	Tài sản cố định	220	391.191.495.148	378.032.413.062
III.	Bất động sản đầu tư	230	-	-
IV.	Tài sản dở dang dài hạn	240	49.315.659.324	25.416.145.597
V.	Đầu tư tài chính dài hạn	250	-	-
VI.	Tài sản dài hạn khác	260	35.108.294.004	37.417.878.730
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>270</b>	<b>1.074.220.688.839</b>	<b>1.036.247.450.751</b>

NGUỒN VỐN		Mã số	31/12/2017	1/1/2017
<b>C.</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>	<b>378.445.527.646</b>	<b>434.956.170.263</b>
I.	Nợ ngắn hạn	310	153.387.676.712	218.373.630.614
II.	Nợ dài hạn	330	225.057.850.934	216.582.539.649
<b>D.</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>	<b>695.775.161.193</b>	<b>601.291.280.488</b>
I.	Vốn chủ sở hữu	410	695.775.161.193	601.291.280.488
1.	Vốn góp của chủ sở hữu	411	579.640.610.000	579.640.610.000
2.	Thặng dư vốn cổ phần	412	8.993.538.265	8.993.538.265
3.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	107.141.012.928	12.657.132.223
	- <i>LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước</i>	<i>421a</i>	<i>49.329.630</i>	<i>-</i>
	- <i>LNST chưa phân phối kỳ này</i>	<i>421b</i>	<i>107.091.683.298</i>	<i>12.657.132.223</i>
II.	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>440</b>	<b>1.074.220.688.839</b>	<b>1.036.247.450.751</b>

# KẾT QUẢ KINH DOANH

Năm 2017

ĐVT: đồng

TT	CHỈ TIÊU	Mã số	Số tiền
1.	Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	01	450.560.482.296
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02	-
3.	Doanh thu thuần về bán hàng & cc dịch vụ	10	450.560.482.296
4.	Giá vốn hàng bán	11	244.334.569.422
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng & cc dịch vụ	20	206.225.912.874
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	24.124.456.852
7.	Chi phí tài chính	22	4.372.826.716
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23	<i>370.207.508</i>
8.	Chi phí bán hàng	25	53.207.909.050
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	40.537.463.430
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	132.232.170.530
11.	Thu nhập khác	31	6.247.489.149
12.	Chi phí khác	32	647.774.160
13.	Lợi nhuận khác	40	5.599.714.989
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	137.831.885.519
15.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	30.740.202.221
16.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	-
17.	Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	107.091.683.298
18.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	1.848

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, Ban KS, Ban điều hành;
- Lưu TK HĐQT, VT.

## TỜ TRÌNH

V/v: Trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2017  
và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng**

- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông về trích lập và sử dụng nguồn lợi nhuận sau thuế theo báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:

### 1/ Phân phối lợi nhuận năm 2017:

- Lợi nhuận phân phối năm 2017: 107.141.012.928 đồng
  - Năm trước : 49.329.630 đồng
  - Năm nay : 107.091.683.298 đồng
- Phân phối như sau:
  - + Trích Quỹ khen thưởng : 5.225.176.752 đồng
  - + Trích Quỹ phúc lợi : 4.208.013.696 đồng
  - + Trích Quỹ thưởng ban quản lý, điều hành: 328.200.000 đồng
  - + Chia cổ tức : 97.379.622.480 đồng
  - + Tỷ lệ chia cổ tức : 16,8%

### 2/ Về Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018:

Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018:

- + Tổng doanh thu : 482.121 triệu đồng
- + Lợi nhuận trước thuế : 101.010 triệu đồng
- + Lợi nhuận sau thuế : 78.788 triệu đồng
- + Phân phối các quỹ : 17.333 triệu đồng
- + Chia cổ tức : 61.455 triệu đồng
- + Tỷ lệ chia cổ tức : 9%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu TK HĐQT, VT.



Đà Nẵng, ngày tháng năm 2018

## **TỜ TRÌNH**

V/v Báo cáo Quỹ lương và thù lao HĐQT, Ban điều hành, Ban Kiểm soát năm 2017 và kế hoạch quỹ lương và thù lao năm 2018

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
  - Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng;
- Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo Quỹ lương và thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2017 và kế hoạch quỹ lương và thù lao năm 2018 như sau:

I/ Quỹ tiền lương, thù lao HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát năm 2017 như sau:

Tổng tiền lương, thù lao HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát năm 2017 là 3.938.400.000 đồng. Trong đó:

- Tiền lương, thù lao của HĐQT là 1.778.880.000 đồng ( lương HĐQT chuyên trách là 1.658.880.000 đồng, thù lao của HĐQT không chuyên trách là 120.000.000 đồng)
- Tiền lương của Ban điều hành là 1.451.520.000 đồng
- Tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát là 708.000.000 đồng ( Tiền lương của Kiểm soát viên chuyên trách là 648.000.000 đồng, Thù lao của Kiểm soát viên không chuyên trách số tiền là 60.000.000 đồng).

II/ Kế hoạch quỹ lương, thù lao HĐQT, Ban điều hành, Ban Kiểm soát năm 2018:

Tổng tiền lương, thù lao HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát năm 2018 là 3.436.800.000 đồng. Trong đó:

- Tiền lương, thù lao của HĐQT là 1.502.400.000 đồng ( lương HĐQT chuyên trách là 1.382.400.000 đồng, thù lao của HĐQT không chuyên trách là 120.000.000 đồng)
- Tiền lương của Ban điều hành là 1.209.600.000 đồng

- Tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát là 724.800.000đồng ( Tiền lương của Kiểm soát viên chuyên trách là 676.800.000đồng, Thù lao của Kiểm soát viên không chuyên trách số tiền là 48.000.000đồng).

Nếu năm 2018, Công ty đạt và vượt kế hoạch sẽ có sự điều chỉnh theo qui định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt quyết toán Quỹ lương, thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2017 và thông qua Quỹ lương, thù lao kế hoạch năm 2018.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Như trên:
- HĐQT
- Ban Kiểm soát
- Lưu TK HĐQT, VT

Số:...../TT-HĐQT

Đà Nẵng, ngày ... tháng 04 năm 2018

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

V/v: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu tăng Vốn điều lệ  
Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng cho cổ đông hiện hữu

**Kính gửi: Cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/06/2006;
- Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 của Quốc hội Nước CHXH Chủ nghĩa Việt Nam Khóa 12, hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2015 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng năm 2017 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/6/2017.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ**

Công ty hiện đang quản lý mạng lưới cấp nước trên toàn địa bàn thành phố Đà Nẵng. Hiện nay Công ty có công suất là 250.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm và đang đứng trong top 5 toàn quốc về công suất cấp nước. Đồng thời, Công ty cũng là đơn vị cấp nước có chỉ số Benchmarking tốt trong các công ty cấp nước trên toàn quốc.

Hiện tại, vốn điều lệ của Công ty là 579.640.610.000 đồng, tuy nhiên mức vốn này chưa đáp ứng được so với nhu cầu đầu tư một số Dự án nước quan trọng phục vụ nhu cầu nước sạch của thành phố Đà Nẵng của Công ty.

Với lý do trên, việc tăng vốn điều lệ có ý nghĩa đầu tư các dự án trọng điểm nhằm nâng công suất cấp nước để đáp ứng nhu cầu nước sạch trên địa bàn thành phố, góp phần làm tăng trưởng doanh thu của Công ty trong những năm tiếp theo.

## II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. **Tổ chức phát hành** : Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng
2. **Tên cổ phiếu phát hành**: Cổ phiếu Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng
3. **Loại cổ phiếu** : Cổ phiếu phổ thông
4. **Loại tiền phát hành** : Việt Nam đồng
5. **Mệnh giá** : 10.000 đồng/cổ phiếu
6. **Số lượng phát hành dự kiến** : 10.318.717 cổ phiếu
7. **Giá trị cổ phiếu phát hành** : 103.187.170.000 đồng (theo mệnh giá)
8. **Vốn điều lệ trước khi phát hành** : 579.640.610.000 VND
9. **Vốn điều lệ sau phát hành** : 682.827.780.000 VND

10. **Hình thức chào bán**: Chào bán ra công chúng

### 11. Đối tượng phát hành

Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu (“Ngày Đăng Ký Cuối Cùng”) do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (“VSD”) lập.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông để đảm bảo khả năng thành công của phương án phát hành. Cổ đông hiện hữu theo danh sách hưởng quyền tại ngày chốt danh sách

12. **Tỷ lệ phát hành** 1000 : 178

Theo đó, tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua. Số cổ phiếu được quyền mua thêm sẽ được tính theo công thức: *Số cổ phiếu được mua thêm = Số quyền mua : 1000 x 178* và được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần cổ phiếu lẻ dưới 01 sẽ được làm tròn xuống bằng 0.

### 13. Giá phát hành

#### a. Cơ sở đưa ra giá chào bán:

#### Định giá cổ phiếu theo phương pháp giá trị sổ sách thời điểm 31/12/2017

$$\text{Công thức tính giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (BVPS): BVPS} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu – Lợi ích cổ đông không kiểm soát}}{\text{Khối lượng CP đã phát hành - CP quỹ}}$$

Cụ thể:

Chỉ tiêu	31/12/2017
Tổng nguồn vốn chủ sở hữu	695.775.161.193 đ
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	0 đ
Số cổ phiếu đã phát hành	57.964.061 cp
Số cổ phiếu quỹ	0 cp
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	57.964.061 cp
<b>Giá trị sổ sách</b>	<b>12.004 đ/cp</b>

(Số liệu theo BCTC đã kiểm toán năm 2017)

#### Định giá cổ phiếu theo giá thị trường

Giá thị trường của DNN hiện này là 5.800 đồng/ cổ phiếu. Tuy nhiên kể từ ngày 15/08/2017 đến ngày 03/04/2018 cổ phiếu của Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng không có giao dịch trên sàn giao dịch Upcom. Do vậy căn cứ định giá cổ phiếu theo giá thị trường cổ phiếu DNN là không khả thi.

#### b. Kết luận:

Căn cứ nhu cầu huy động vốn, nhằm tăng hiệu quả huy động vốn của Công ty, mặt khác để tạo lợi ích cho cổ đông hiện hữu, HĐQT xin đề xuất giá phát hành **10.000 đồng/cổ phần**.

### 14. Mức độ pha loãng cổ phiếu

#### Pha loãng giá cổ phiếu

Trong đợt phát hành này, Công ty chào bán **10.318.717 cổ phiếu** cho cổ đông hiện hữu. Số cổ phiếu lưu hành của Công ty sau khi thực hiện chào bán sẽ tăng thêm 17,8% so với số cổ phiếu lưu hành hiện tại, vì vậy giá cổ phiếu sẽ được thị trường điều chỉnh. Tại ngày giao dịch không hưởng quyền đối với quyền mua cổ phiếu chào bán (“Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền”): giá tham chiếu của cổ phiếu sẽ được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội điều chỉnh theo công thức như sau:

$$P_{tc} = \frac{PR_{t-1} + (I_1 \times P_{r1})}{1 + I_1}$$

*Trong đó:*

- $P_{tc}$  : Giá tham chiếu tại Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền
- $PR_{t-1}$  : Giá đóng cửa của cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền
- $P_{r1}$  : Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu
- $I_1$  : Tỷ lệ vốn tăng thêm do phát hành quyền mua cổ phiếu cho CDHH

### **Pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS)**

Trên góc độ sổ sách kế toán, thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) bằng (=) Lợi nhuận sau thuế /Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân.

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS) sẽ bị pha loãng do tăng tổng số lượng cổ phiếu lưu hành và việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành chưa tạo ra doanh thu và lợi nhuận ngay trong năm 2018.

### **Pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS)**

Sau khi hoàn thành đợt phát hành, giá trị sổ sách của mỗi cổ phần sẽ có thể bị thay đổi trong trường hợp giá phát hành thấp hơn giá trị sổ sách của mỗi cổ phần tại thời điểm phát hành.

### **15. Thời gian phát hành dự kiến**

Trong năm 2018 sau khi nhận được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Thời điểm phù hợp do Hội đồng quản trị quyết định.

### **16. Chuyển nhượng quyền mua**

Cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho người khác nhưng chỉ được chuyển nhượng 01 lần trong thời gian quy định. Người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng quyền mua đó cho người thứ 3.

### **17. Đưa cổ phiếu vào giao dịch**

Đăng ký giao dịch và đăng ký lưu ký bổ sung đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu đã phát hành sau khi kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định hiện hành.

### **18. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu cổ đông hiện hữu không mua hết:**

Số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu từ chối mua một phần hoặc toàn bộ trong đợt phát hành, sẽ được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện phân phối cho các đối tượng để đảm bảo Công ty huy động đủ nguồn vốn phát hành như dự kiến, theo **nguyên tắc giá chào bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu** và các nhà đầu tư này phải tuân thủ theo các tiêu chí sau:

- + Ưu tiên cho các đối tượng là cổ đông hiện hữu có nhu cầu tiếp tục sở hữu cổ phần của Công ty.
- + Các tổ chức, cá nhân có năng lực tài chính hoặc có kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh của Công ty.
- + Có mong muốn đầu tư lâu dài; sẵn sàng hỗ trợ, đồng hành cùng sự phát triển của Công ty.

Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có), nếu vẫn còn cổ phần chưa phân phối hết thì số cổ phần chưa phân phối hết này được hủy và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt phát hành.

### **19. Hạn chế chuyển nhượng:**

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền sẽ được tự do chuyển nhượng;

Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh và số lượng cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu được mua nhưng từ chối mua được Hội đồng quản trị chào bán cho đối tượng khác bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, ngoài trừ số cổ phiếu được bảo lãnh phát hành.

## **III. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH**

Công ty hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ phục vụ nhu cầu sinh hoạt của người dân và các tổ chức trong xã hội nên chất lượng phục vụ luôn được Công ty đặt lên hàng đầu. Nước sạch là mặt hàng thiết yếu trong sinh hoạt và sản xuất, khi kinh tế càng phát triển, tốc độ đô thị hóa cao thì nhu cầu sử dụng nước sạch cũng ngày càng tăng. Hơn nữa nguồn nước ngầm,

nước mặt ngày càng cạn kiệt và trở nên ô nhiễm, khi đó nhu cầu sử dụng nước trong tự nhiên được thay thế bởi các nguồn nước sạch do công ty cấp nước cung cấp.

Vì vậy, để thực hiện định hướng phát triển. Công ty đã xây dựng kế hoạch đầu tư mở rộng, cải tạo nâng công suất các nhà máy nước, mở rộng mạng lưới đường ống cấp nước, đầu tư thiết bị để gia tăng sản lượng nước, đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch của Thành phố. Định hướng của Công ty hoàn toàn phù hợp với quy hoạch phát triển của TP Đà Nẵng đến năm 2030, phù hợp với tốc độ phát triển của ngành trong thời gian tới.

Theo đó, tổng giá trị cổ phiếu dự tính thu được từ đợt phát hành **103.187.170.000 đồng** (trường hợp phân phối hết toàn bộ số cổ phiếu chào bán), số tiền thực tế thu được từ đợt phát hành dự kiến sử dụng như sau:

<b>TT</b>	<b>Dự án</b>	<b>Số tiền sử dụng từ đợt phát hành</b>
1	Đầu tư góp vốn Dự án Nhà máy nước Hồ Hòa Trung công suất 10.000 m <sup>3</sup> /ngày	17.334.220.000 đồng
2	Đầu tư góp vốn Dự án nâng công suất Nhà máy nước Cầu đỏ thêm 120.000 m <sup>3</sup> /ngày – Phân kỳ I (2017-2019) nâng công suất thêm 60.000 m <sup>3</sup> /ngày	44.343.970.000 đồng
3	Vốn đối ứng Dự án mở rộng Hệ thống Cấp nước Đà Nẵng giai đoạn 2012-2018 ( Vay từ ADB)	41.508.980.000 đồng
	<b>Tổng cộng</b>	<b>103.187.170.000 đồng</b>

Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu dự kiến đối với đợt phát hành cổ phiếu là 50%. Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định, cân đối nguồn vốn thu được để sử dụng vào các mục đích sử dụng vốn đã nêu trên và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp gần nhất nếu có sự thay đổi mục đích sử dụng vốn.

#### **IV. ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

1. Lựa chọn đơn vị tư vấn phát hành;
2. Ủy quyền cho HĐQT quyết định và thực hiện các công việc và thủ tục liên quan để hoàn tất việc phát hành;
3. Ủy quyền cho HĐQT xử lý cổ phiếu lẻ và số cổ phần chưa được chào bán hết. Hội đồng



- quản trị được quyết định cụ thể điều kiện, phương thức và giá chào bán cho đối tượng với điều kiện không được ưu đãi hơn so phương án đã được thông qua;
4. Ủy quyền cho HĐQT cân đối nguồn vốn thu được sử dụng vào các mục đích sử dụng vốn của đợt phát hành được Đại hội đồng cổ đông thông qua nêu trên và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp gần nhất nếu có sự thay đổi mục đích sử dụng vốn;
  5. Ủy quyền cho HĐQT linh hoạt điều chỉnh số lượng chào bán cổ phiếu ra công chúng sao cho đảm bảo đúng các quy định của pháp luật;
  6. Sửa đổi điều khoản Vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng theo Vốn điều lệ mới sau khi phát hành thành công;
  7. Thực hiện thay đổi giấy đăng ký kinh doanh và sửa đổi điều khoản liên quan đến vốn điều lệ và cổ phần tại Điều lệ sau khi hoàn tất việc phát hành;
  8. Đăng ký giao dịch và đăng ký lưu ký bổ sung đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu đã phát hành sau khi kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định hiện hành.
  9. Ủy quyền cho HĐQT lập kế hoạch sử dụng vốn chi tiết cho từng mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán, cân đối và sử dụng vốn phù hợp với tình hình kinh doanh của Công ty, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn và lợi ích của cổ đông. Đồng thời, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt phát hành cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này;
  10. Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành (bao gồm cả quyết định về các nội dung chưa được trình bày trong phương án tăng vốn này) theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.
  11. Các công việc khác có liên quan để đảm bảo đợt phát hành thành công.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**NGUYỄN TRƯỜNG ẢNH**

SỐ: /CTCN

Đà Nẵng, ngày tháng 4 năm 2018

**TỜ TRÌNH**

V/v Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo quy định mới của Nhà nước

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng,

Theo Điều 3, Điều 4 của Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng có yêu cầu: Công ty đại chúng tham chiếu Điều lệ mẫu và Quy chế mẫu tại Phụ lục số 01, 02 Thông tư này để xây dựng Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Vì vậy, theo yêu cầu của Thông tư, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung như sau:

1. Sửa đổi Điều lệ Công ty theo quy định của Nhà nước;
2. Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Nội dung bản Dự thảo Điều lệ; Bản so sánh Điều lệ cũ, mới và Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty đã được công bố thông tin trước ít nhất 10 ngày kể từ ngày Đại hội bắt đầu khai mạc và nằm trong Bộ tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đăng trên trang web: [www.dawaco.com.vn](http://www.dawaco.com.vn)

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- HDQT;
- BKS;
- Lưu Thư ký HDQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

*Đà Nẵng, ngày tháng 4 năm 2018*

**TỜ TRÌNH**

V/v: Thông qua bầu bổ sung kiểm soát viên không chuyên trách

**Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét việc bổ sung một kiểm soát viên không chuyên trách cho Ban Kiểm Soát tại Công ty theo sự giới thiệu từ UBND Thành phố Đà Nẵng như sau:

1. Họ và tên: Võ Thị Hòa
2. Chức danh hiện tại: Trưởng phòng Tài chính doanh nghiệp, Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng
3. Chức danh kiêm nhiệm: Kiểm soát viên không chuyên trách tại Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng nhiệm kỳ 2018-2021.
4. Phụ cấp lương không chuyên trách: 4.000.000 đồng/tháng.
5. Lý do bầu bổ sung: Ông Thái Quốc Khánh – Kiểm soát viên không chuyên trách tại Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng nhiệm kỳ 2016-2021 có quyết định cử đi học Tiến sỹ tại Nhật Bản.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**NGUYỄN TRƯỜNG ANH**



**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG**

**PHẦN V**  
**CÁC TÀI LIỆU KHÁC LIÊN QUAN**

*Đà Nẵng, ngày 24 tháng 4 năm 2018*

**GIẤY MỜI DỰ HỌP**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG**

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng trân trọng kính mời Quý cổ đông của Công ty đến dự **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018** với các nội dung sau:

**1. Thời gian và địa điểm tổ chức**

- Thời gian : Thứ Ba, ngày 24 tháng 4 năm 2018
- Khai mạc lúc : 7 giờ 30 phút
- Địa điểm: Hội trường Khách sạn Minh Toàn Galaxy (sảnh LEO), 306 đường 2 tháng 9, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

**2. Nội dung chính của Đại hội**

- ✓ Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018;
- ✓ Báo cáo của Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và phương án sản xuất kinh doanh năm 2018;
- ✓ Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán;
- ✓ Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2017 và kế hoạch công tác năm 2018;
- ✓ Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch phân phối năm 2018;
- ✓ Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018;
- ✓ Sửa điều lệ và thông qua Quy chế quản trị nội bộ
- ✓ Bầu Kiểm soát viên không chuyên trách
- ✓ Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.

**3. Thành phần và điều kiện tham dự**

- Tất cả cổ đông của Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng;
- Trong trường hợp không thể tham dự Đại hội, cổ đông có thể ủy quyền cho tổ chức/cá nhân khác đủ điều kiện dự họp thay theo mẫu Giấy ủy quyền đã gửi;
- Khi đến tham dự Đại hội, đề nghị Quý cổ đông vui lòng mang theo: Giấy mời họp, Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (nếu chưa gửi tới Công ty trước ngày khai mạc Đại hội).

**Đề Đại hội thành công và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban tổ chức, đề nghị Quý Cổ đông Xác nhận tham dự hoặc Ủy quyền tham dự trước 17h00 ngày 17/4/2018 về Ban Hành chính – Nhân sự.**

**4. Tài liệu Đại hội:** Tài liệu Đại hội sẽ chuyển đến Quý cổ đông tại Đại hội.

- Toàn bộ tài liệu đại hội và các mẫu liên quan sẽ được công bố trên website của Công ty: [www.dawaco.com.vn](http://www.dawaco.com.vn) từ ngày 14/4/2018

*Trân trọng thông báo kính mời Quý Cổ đông tham dự Đại hội!*

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**NGUYỄN TRƯỜNG ẢNH**

**GIẤY ỦY QUYỀN**  
**THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG NĂM 2018**

**Kính gửi:** BTC Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước ĐN

***Bên ủy quyền:***

Cổ đông: .....

CMND/Giấy ĐKKD số ..... ngày cấp..... nơi cấp.....

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức).....

Địa chỉ:.....

Điện thoại.....

Hiện đang sở hữu/đại diện sở hữu.....cổ phần của Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng

Số cổ phần bằng chữ:.....

Ủy quyền cho:

***Bên được ủy quyền:***

Ông (bà).....

CMND số ..... ngày cấp..... nơi cấp.....

Địa chỉ.....

Điện thoại.....

Thay mặt bên ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng năm 2018 và bầu cử, biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội. Số phiếu biểu quyết tính tương ứng với số cổ phần đại diện.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc Đại hội. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người thứ ba.

Bên ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự ủy quyền này và cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau./.

**BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

*Ký, ghi rõ họ tên*

**BÊN ỦY QUYỀN**

*Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có*

***Ghi chú:***

- Mỗi cổ đông chỉ được ủy quyền cho một người khác, ngoại trừ cổ đông là tổ chức thì được ủy quyền theo quy định tại Nghị định 102/2010/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 01/10/2010.

- Trường hợp cổ đông không chọn được người để ủy quyền thì có thể ủy quyền cho một trong những đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty.



**GIẤY XÁC NHẬN**  
**THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG**

**Kính gửi: BTC Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước ĐN**

Tên cổ đông: .....

CMND/Giấy ĐKKD số ..... ngày cấp..... nơi cấp.....

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức).....

Địa chỉ:.....

Điện thoại.....

Tổng số cổ phần sở hữu.....

(Bằng chữ: ..... )

Xác nhận tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng năm 2018, tổ chức vào lúc 7h30 ngày 24/4/2018 tại Hội trường Khách sạn Minh Toàn Galaxy như sau:

Trực tiếp tham dự       Ủy quyền tham dự       Không tham dự

*Đà Nẵng, ngày      tháng 4 năm 2018*

**CỔ ĐÔNG**

*Ký và ghi rõ họ tên*

**BẢNG SO SÁNH NỘI DUNG TRỌNG YẾU DỰ KIẾN SỬA ĐỔI BỔ SUNG  
ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2001/QH11 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI thông qua ngày 29/6/2006;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2017;
- Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017.

Các điểm khác biệt về quản trị Công ty giữa Điều lệ và các quy chế cũ so với Điều lệ và quy chế mới được tóm tắt trong bảng dưới đây:

Lưu ý khi đọc bản so sánh:

- **In đậm** : được lược bỏ hoặc điều chỉnh trong điều lệ hiện hành;
- *In nghiêng* : được điều chỉnh/ bổ sung trong điều lệ mới.

<b>ST T</b>	<b>ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH</b>	<b>NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG</b>	<b>CĂN CỨ PHÁP LÝ</b>
1	<b>Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty</b>	<b>Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty</b>	
	b) <b>Bảo toàn và sử dụng vốn Nhà nước</b> có hiệu quả, bảo đảm phát triển ổn định, bền vững trở thành doanh nghiệp mạnh của thành phố Đà Nẵng ...	b) <i>Kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn Chủ sở hữu đầu tư tại Công ty</i> có hiệu quả, bảo đảm phát triển ổn định, bền vững trở thành doanh nghiệp mạnh của thành phố Đà Nẵng ....	
2	<b>Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động</b>	<b>Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động</b>	
	1. Công ty lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ...	1. Công ty lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo “ <i>ngành nghề của Công ty đã được công bố trên cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia</i> ” .....	
3	<b>Điều 7. Vốn điều lệ, cổ phần</b>	<b>Điều 7. Vốn điều lệ, cổ phần</b>	
	2. Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ trong các trường hợp sau: a) Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, công ty hoàn trả một phần vốn góp cho cổ đông theo tỷ lệ sở hữu cổ phần của họ trong Công ty nếu công ty đã hoạt	<i>Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại Hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.</i>  <i>d) Cổ phần bán cho nhà đầu tư nước ngoài: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ</i>	

	<p>động kinh doanh liên tục trong hơn 02 năm, kể từ ngày đăng ký doanh nghiệp và bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác sau khi đã hoàn trả cho cổ đông;</p> <p>b) Công ty mua lại cổ phần đã phát hành quy định tại Điều 129 và Điều 130 của Luật Doanh nghiệp 2014.</p> <p>d) Chưa có</p>		
4	<p><b>Điều 8. Chứng nhận cổ phiếu và Sổ đăng ký cổ đông</b></p> <p>Chứng nhận cổ phiếu phải có dấu của Công ty và chữ ký của đại diện theo pháp luật của Công ty theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp.</p>	<p><b>Điều 8. Chứng nhận cổ phiếu và Sổ đăng ký cổ đông</b></p> <p><i>Chứng nhận cổ phiếu do Công ty phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty. Chứng nhận cổ phiếu phải có dấu của Công ty và chữ ký của đại diện theo pháp luật của Công ty theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp.</i></p>	
5	<p><b>Điều 10. Chuyển nhượng cổ phần, thừa kế cổ phần</b></p> <p>1. Tất cả các cổ phần trong Công ty đều được tự do chuyển nhượng trừ khi Pháp luật có quy định khác</p> <p>3. Cổ phần chuyển nhượng có điều kiện:</p> <p>Trường hợp công ty cổ phần thực hiện <b>tái cơ cấu</b> dẫn tới người lao động phải chấm dứt hợp đồng lao động, thôi việc, mất việc theo quy định của Bộ Luật Lao động trước thời hạn đã cam kết thì số cổ phần đã được mua ưu đãi sẽ được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông.</p>	<p><b>Điều 10. Chuyển nhượng cổ phần, thừa kế cổ phần</b></p> <p>1. Tất cả các cổ phần trong Công ty đều được tự do chuyển nhượng trừ khi <i>Điều lệ này và Pháp luật có quy định khác.</i></p> <p>3. Cổ phần chuyển nhượng có điều kiện:</p> <p>Trường hợp công ty cổ phần thực hiện <i>thay đổi cơ cấu, công nghệ, di dời hoặc thu hẹp địa điểm sản xuất, kinh doanh theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền</i> dẫn tới người lao động phải chấm dứt hợp đồng lao động, thôi việc, mất việc theo quy định của Bộ Luật Lao động trước thời hạn đã cam kết thì số cổ phần đã được mua ưu đãi sẽ được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông.</p>	<p>(Theo mục d, khoản 2, Điều 42, Nghị định 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017)</p>
	<p>- Cổ phần bán cho nhà đầu tư chiến lược: Nhà đầu tư chiến lược</p>	<p>- Cổ phần bán cho nhà đầu tư chiến lược: Nhà đầu tư chiến lược không</p>	<p>(Theo khoản 3, Điều 6, Nghị</p>

	không được chuyển nhượng số cổ phần mua trong thời hạn tối thiểu <b>05 năm</b> , kể từ ngày công ty cổ phần được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu hoạt động theo Luật Doanh nghiệp. Trường hợp đặc biệt cần chuyển nhượng số cổ phần này trước thời hạn trên thì phải được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.	được chuyển nhượng số cổ phần mua trong thời hạn tối thiểu <i>03 năm</i> , kể từ ngày công ty cổ phần được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu hoạt động theo Luật Doanh nghiệp. Trường hợp đặc biệt cần chuyển nhượng số cổ phần này trước thời hạn trên thì phải được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.	<i>định</i> <i>126/2017/NĐ-CP</i> ngày <i>16/11/2017</i> )
6	<b>Điều 16. Quyền của cổ đông</b>	<b>Điều 16. Quyền của cổ đông</b>	
	3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông <b>sở hữu từ mười phần trăm</b> tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau:  a) Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát theo quy định tương ứng tại các <b>Khoản 3 Điều 31</b> và <b>Khoản 3 Điều 43</b> Điều lệ này	3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông <i>sở hữu từ mười phần trăm (10%)</i> tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau:  a) Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát theo quy định tương ứng tại các <i>Khoản 6 Điều 31</i> và <i>Khoản 3 Điều 43</i> Điều lệ này;	
		Xem xét lại quyền đề cử ứng viên HĐQT hoặc BKS và quyền triệu tập họp bất thường ĐHCĐ của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu ít nhất <b>10%</b> tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục 6 tháng trở lên.	<i>theo Khoản 3, Điều 12 thông tư 95/2017/TT-BTC</i> ngày <i>22/09/2017</i> thì <i>tỷ lệ này là từ 5% trở lên</i>
7	<b>Điều 18. Đại hội đồng cổ đông</b>	<b>Điều 18. Đại hội đồng cổ đông</b>	
	d) ...phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản, <b>trong đó mỗi bản phải có chữ ký của tối thiểu một cổ đông có liên quan;</b>	d)... phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản, và <i>tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan</i> ".	
8	<b>Điều 19. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</b>	<b>Điều 19. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</b>	
	d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất	d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty " <i>đã</i>	

	của Công ty;	được kiểm toán”;	
	đ) Chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đối với:	đ) Chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đã được kiểm toán đối với:	
9	<b>Điều 21. Thay đổi các quyền</b>	<b>Điều 21. Thay đổi các quyền</b>	<i>theo Khoản 3, Điều 14 thông tư 95/2017/TT-BTC</i>
	1. Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất bảy mươi lăm phần trăm (75%) quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua.	1. Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua.	
10	<b>Điều 22. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</b>	<b>Điều 22. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</b>	
	3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty” Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận	3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán”. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười ngày (10) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:  a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;	

		<p>b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;</p> <p>c. Phiếu biểu quyết;</p> <p>d. Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp;</p> <p>e. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.”</p>	
	8. Chưa có	<p>8. Trường hợp tất cả cổ đông đại diện 100% số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc thông qua đại diện được ủy quyền tại Đại hội đồng cổ đông, những quyết định được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua đều được coi là hợp lệ, kể cả trong trường hợp việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông không đúng theo thủ tục hoặc nội dung biểu quyết không có trong chương trình.</p>	
11	<b>Điều 25. Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</b>	<b>Điều 25. Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</b>	
	2. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	2. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến bằng văn bản:	
	đ) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;	đ) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán của Công ty;	
12	<b>Điều 26. Điều kiện để nghị quyết</b>	<b>Điều 26. Điều kiện để nghị quyết</b>	Sửa đổi căn cứ

	<b>được thông qua</b>	<b>được thông qua</b>	Khoản 1.2 Điều 144 LDN2014 và quy định cụ thể đối với trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản
	1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:	1. Nghị quyết, quyết định về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu <i>có quyền</i> biểu quyết của tất cả cổ đông ( <i>hoặc các đại diện được ủy quyền</i> ) dự họp tán thành <i>hoặc ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu có quyền biểu quyết tán thành bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản</i>	
	d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;	d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất <i>được kiểm toán</i> của Công ty;	